

VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

Kỳ 11

Hòa thượng Tịnh Không trả lời câu hỏi của đồng tu tại Hồng Kông

Thời gian: 29/07/2005

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu, chào mọi người. Hôm nay trước khi giải đáp câu hỏi, có vài lời muốn nói rõ với mọi người. Học Phật quan trọng nhất là học trí tuệ, bạn xem gần đây kinh Hoa Nghiêm của chúng ta giảng tới đoạn này, “chánh hạnh rất sâu”, hoàn toàn là trí tuệ. Tiếp theo nói “trợ đạo rất sâu”, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn đều là trợ đạo, giúp đỡ chúng ta thành tựu trí tuệ chân thật. Trí tuệ là tự tánh vốn sẵn đầy đủ, kinh Hoa Nghiêm nói: “*Hết thấy chúng sanh đều có trí tuệ và đức tướng của Như Lai*”, điều này là trong tự tánh vốn sẵn đầy đủ. Phạm phu tại sao lại gọi là phạm phu? Mê mất tự tánh của chính mình. Mê như thế nào? Phật nói rất rõ ràng: “*Chỉ do vọng tưởng, chấp trước mà không thể chứng đắc*”; hay nói cách khác, nếu như chúng ta thực sự buông bỏ vọng tưởng phân biệt chấp trước thì trí tuệ của chúng ta liền hiện tiền. Trí tuệ này không hề khác với [trí tuệ] của chư Phật Như Lai. Nếu học Phật là học trí tuệ, trí tuệ thì không thể tin nghe lời đồn đại, lời đồn đại thường đều là nghe sai đồn sai, như vậy sẽ tạo thành hiểu lầm nghiêm trọng.

Tối hôm qua sau khi chúng ta giảng kinh xong, tôi chỉ nói với vài người ở trong niệm Phật đường, hiện tại thế gian này nhiều tai nạn, chúng ta phải phát tâm cố gắng niệm Phật. Liền có người, nghe nói là [đồn đại] khiến cho lòng mọi người hoang mang, vậy thì sai rồi, sẽ gây ra hiểu lầm nghiêm trọng. Tai nạn thực sự có, người phương Tây nói rằng ngày tận thế là vào lúc nào? Năm 1999, năm 2000, bạn xem lúc đó không phải cả thế giới đều nghe đồn sao? Nhưng mà rất bình an vượt qua rồi. Sau khi vượt qua, hình như vào năm 2001, lúc đó tôi ở Singapore, có một vị đồng tu nói với tôi, người đó nói viện trưởng học viện Thần Học của Thiên Chúa đạo giáo nói với họ, ông ấy nói: thật kỳ lạ, rõ ràng là năm 99, năm 2000 là ngày tận thế, có tai nạn lớn, tại sao lại không có nữa? Người đó truyền lời lại hỏi tôi; tôi nói, ông ấy nói không có nữa, tôi nói với người đó, không phải là không có, mà là trì hoãn. Tại sao lại trì hoãn? Bởi vì chuyện này tất cả mọi người trên thế giới đều biết, truyền thuyết về lời tiên tri này ít nhất có hơn 400 năm rồi, không ngờ lúc này

tới rồi, năm 2000 tới rồi. Tín đồ tôn giáo trên toàn thế giới đều thành kính cầu nguyện, bạn xem sức mạnh này lớn biết bao! Nhiều người đang cầu nguyện như vậy, tâm cầu nguyện đó là thuần thiện, vì vậy đem tai nạn này, chúng ta không thể nói là hóa giải, [mà là] trì hoãn lại. Tôi nói là nguyên nhân này, không phải không có tai nạn, tôi tin là có tai nạn, có thể hóa giải.

Chuyện này sau đó chúng tôi tiếp xúc với thí nghiệm nước của tiến sĩ Emoto Masaru - Nhật Bản, điều này đã được khoa học chứng minh. Thí nghiệm của ông ấy là hồ Biwa của Nhật Bản, hồ Biwa là hồ lục địa lớn nhất của Nhật Bản, Những hồ ở Trung Quốc chúng ta đều không có lớn như vậy, Hồ cực lớn cũng không sánh bằng, là một hồ nước rất lớn. Nó có một góc cong, nước ở đó là nước tù, nước rất bẩn, mọi người nhìn thấy rất không thoải mái. Tiến sĩ Masaru Emoto tìm một vị pháp sư, đại khái là tìm hơn 50 người tới làm thí nghiệm, tới bên hồ, mọi người phát nguyện, thành tâm thành ý. Cách phát nguyện như thế nào? Đối trước hồ nước, đồng thời hướng về hồ nước nói, “nước hồ sạch sẽ rồi, nước hồ sạch sẽ rồi, chúng tôi rất thích bạn”, đại khái cầu nguyện mười mấy phút. Ba ngày sau, nước hồ thật sự sạch sẽ, không chút gợn sóng nào, ông ấy mang hình chụp tới cho tôi xem. Tấm hình chụp nước hồ trước khi mọi người cầu nguyện và tấm hình ba ngày sau khi cầu nguyện, hoàn toàn khác nhau. Thí nghiệm của ông ấy chứng minh nước có thể hiểu ý của con người, con người dùng thiện tâm đối xử với chúng, kết tinh của nước sẽ trở nên vô cùng đẹp, nếu con người có ác niệm, kết tinh sẽ rất xấu. Những tấm hình này, có thể học viện của chúng ta đều có những tư liệu này, lúc có thời gian thì có thể bật cho mọi người xem thử.

Ông ấy chứng minh nước có thể nhìn, nước có thể nhìn, nước có thể nghe, nước có thể nghe âm nhạc. Âm nhạc cổ điển hay, kết tinh phản ứng rất đẹp; những ca khúc nhạc rock thịnh hành hiện nay, vậy thì rất khó coi, cho nên nước giống con người vậy, nước sẽ có phản ứng. Sau khi tôi nghe được thông tin này, điều này tương ứng với lời Phật giảng trong kinh điển, Phật nói với chúng ta, tất cả vạn vật trong vũ trụ này, hiện tại chúng ta gọi là vật chất, vật chất là gì? Vật chất là “duy tâm sở hiện, duy thức sở biến”, tâm này là bản tánh chân như, chân tâm, không phải vọng tâm, ý nghĩa không giống với tâm mà hiện tại chúng ta nói tới. Tâm này của chúng ta không cách nào hiện được, đây là vọng tưởng; đó là chân tâm sở hiện, chân tâm trong Phật pháp gọi là bản tánh, gọi là pháp tánh.

Bạn xem nhà Nho cũng nói bốn tánh bốn thiện, giáo dục là dựa vào câu nói này, “nhân chi sơ, tánh bốn thiện”. Ý nghĩa của giáo dục là gì? Bốn tánh bốn thiện của chúng ta mê mất rồi, giáo dục chính là muốn đem ý niệm bất thiện, hành vi bất thiện quay về bốn thiện, quay về bốn thiện là đúng rồi. Quay về bốn thiện, Trung Quốc chúng ta gọi là thánh nhân, trong nhà Phật thì gọi là Phật Bồ-tát. Phật Bồ-tát vốn không phải là thần, Phật Bồ-tát là người, cách xưng hô này là quay về bốn thiện, chúng ta phải hiểu rõ điều này. Cho nên niệm lực mà đại chúng hợp lại rất mạnh, bạn xem họ có năm mươi mấy người, không ngờ có thể khiến nước hồ từ ô nhiễm trở thành thanh tịnh, điều này không thể nghĩ bàn! Họ không biết nguyên nhân, không cách nào giải thích được, biết là vậy nhưng không biết tại sao lại vậy. Trong kinh Phật có giải thích, tại sao vậy? Đó là pháp tánh sở biến, tâm hiện thức biến, cho nên thiện niệm của nhiều người như vậy, cảnh giới bên ngoài liền có sự chuyển biến.

Không những là nước, tất cả mọi vật chất, nhà Phật nói lớn như thế giới, thế giới là nói 3000 đại thiên thế giới, nhỏ như vi trần, vi trần mà kinh Phật nói chính là nguyên tử, electron, các hạt được đề cập trong khoa học ngày nay, hết thầy đều có thấy, nghe, hay, biết. Bởi vì thấy, nghe, hay, biết là tự tánh, là bốn tánh, không sanh không diệt. Nước hiện tại biết rồi, nước là khoáng vật, có thấy, nghe, hay, biết, chúng ta liền biết được bùn cát đá, thứ gì cũng đều có thấy, nghe, hay, biết, từ chỗ này suy ra chúng ta liền biết được. Cho nên, đại chúng có thiện niệm thì có thể thay đổi hoàn cảnh bên ngoài, đây chính là Phật pháp, người Trung Quốc cũng nói, tướng tùy tâm chuyển, cảnh tùy tâm chuyển, cảnh là hoàn cảnh chúng ta sinh sống, cảnh giới, tùy theo tâm mà chuyển. Nếu nói phong thủy thì bạn liền hiểu, [là câu] “người phước ở đất phước, đất phước người phước ở” mà nhà phong thủy nói, hai câu này có triết lý rất sâu. Lòng người chúng ta thiện, lòng người thiện chính là có phước, tôi ở nơi này, hoàn cảnh này đều sẽ trở nên tốt. Cũng giống như thí nghiệm nước vậy, tâm bạn thiện, hoàn cảnh đều trở nên tốt, thiên tai nhân họa đều không có.

Niệm Phật là chí thiện, là thiện trong thiện, đây là pháp sư Quán Đảnh nói với chúng ta. [Pháp sư] Quán Đảnh là người thời Càn Long nhà Thanh, là một vị đại đức rất giỏi trong cửa Phật chúng ta, trước tác của ngài rất nhiều, để lại ba bốn mươi loại, đa phần được thu thập trong Vạn Tự Tục Tạng Kinh của Nhật Bản, thu thập rất hoàn chỉnh. Trước đây chúng tôi học giảng kinh, tham khảo rất nhiều tư liệu đều dùng của pháp sư Quán Đảnh, bạn xem kinh Lăng Nghiêm có Quán Đảnh Sớ, Về

Tịnh độ, ngài có chú giải kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật Trong chú giải Quán kinh ngài nói với chúng ta, nghiệp chướng, tội nghiệp của bản thân chúng ta, tất cả kinh sám trong cửa Phật đều không sám hối được nữa, đều không có cách nào, tội nghiệp nặng như vậy không sám hối được, ngài nói cuối cùng vẫn có một phương pháp có thể sám trừ, là phương pháp gì? Niệm A-di-đà Phật. Điều này trước đây chúng tôi không biết, không biết sức mạnh của A-di-đà Phật lớn như vậy! Chúng tôi luôn cho rằng lúc tội nghiệp tới thì lạy Lương Hoàng Sám, lạy Từ Bi Thủy Sám, lạy Đại Bi Sám, không biết được hiệu quả nhất là một câu A-di-đà Phật.

Sau khi chúng tôi đọc được thì tin tâm tăng trưởng, hóa ra đồ tốt như vậy, hiệu quả lớn như vậy, bạn xem bản thân mỗi ngày tiếp xúc đều không biết. Đặc biệt là sức mạnh của đại chúng, không cần nhiều người, mười mấy người, hai mươi người, nhất tâm nhất ý sẽ sanh ra hiệu quả rất lớn. Đất nước khác ở phương xa có tai nạn, chúng ta hồi hướng cho họ, đều có thể hóa giải, nạn lớn biến thành nạn nhỏ, nạn nhỏ thì không còn nữa, bạn nói xem sức mạnh này lớn cỡ nào? Đã có được sự chứng minh của khoa học.

Cho nên chúng ta biết được, tai nạn là ý niệm bất thiện, hành vi bất thiện tạo thành, bất thiện thì hoàn cảnh đều biến thành bất thiện. Cho nên thiên tai, thiên tai có liên quan mật thiết đến ý niệm của chúng ta, ý niệm của chúng ta bất thiện mới có những tai họa tự nhiên này. Bạn xem kinh Phật giảng nạn nước, nguyên nhân của nạn nước là gì? Tâm tham quá nặng, tham chiêu cảm nước; sân giận sẽ chiêu cảm lửa, núi lửa phun trào, đây là sân giận; nạn gió là ngu si, ngu si chiêu cảm gió. Nếu như mọi người chúng ta đều đoạn trừ tham sân si, nạn nước không còn, nạn lửa không còn, nạn gió không còn. Động đất, động đất là bất bình, tâm của bạn bất bình mới có động đất, nếu như sân giận, ngạo mạn của chúng ta đều không còn nữa, động đất sẽ không còn nữa. Điều này Phật đã nói, nếu bạn không thâm nhập thì bạn không hiểu được đạo lý này, bạn thực sự thâm nhập, càng nghĩ càng có đạo lý. Cho nên chỉ cần bản thân chúng ta đoạn trừ tham sân si mạn, dùng phương pháp gì để đoạn trừ? Phương pháp niệm Phật, loại ý niệm này vừa khởi, “A-di-đà Phật”, dùng một câu A-di-đà Phật loại bỏ ý niệm này. Chúng ta thực sự có thể làm như vậy, tức là giảng đường nho nhỏ, mười mấy hai mươi người cùng nhau làm, rồi hồi hướng công đức này cho toàn thế giới, sẽ có lợi ích rất lớn, thực sự là tự độ độ tha. Cho nên nhất tâm niệm Phật có lợi ích rất lớn.

Chúng ta nhìn thấy, mỗi ngày bạn đọc báo, xem tin tức, tôi rất ít tiếp xúc, có đồng tu nói với tôi, báo hôm nay đăng tin, hôm qua Ấn Độ có nạn nước, đại khái chết hơn 700 người. Cho nên, nếu sức mạnh của chúng ta tập trung hồi hướng cho toàn thế giới, hy vọng cả thế giới an định hòa bình, công đức niệm Phật này vô cùng lớn. Cho nên không nhất định chỉ khu vực nào, thời gian nào, không phải vậy. Hiện tại thế gian này của chúng ta đích thực là khắp nơi đều có tai nạn, tùy thời đều có tai nạn, chúng ta dùng thiện tâm để cải thiện, cải thiện sơn hà đại địa, đây chính là cảnh tùy tâm chuyển. Cho nên mọi người đừng hiểu lầm, cũng không cần hoảng sợ, điều thật sự đáng phải hoảng sợ chính là tham sân si của chúng ta chưa đoạn trừ, chuyện này mới là chuyện lớn; nếu sau khi tham sân si đoạn trừ, tai nạn gì cũng không còn nữa. Trong kinh Lăng Nghiêm, đức Phật giảng rất rõ ràng, chúng ta trên thế gian này có cộng nghiệp, có biệt nghiệp, biệt nghiệp là cá biệt, cộng nghiệp là [nghiệp chung] của mọi người, nhưng mà nếu sức mạnh biệt nghiệp của chúng ta lớn mạnh cũng có thể hóa giải cộng nghiệp.

Lời Phật dạy trong kinh điển hợp tình hợp lý, bạn tỉ mỉ đọc, tỉ mỉ nghiên cứu, người Trung Quốc chúng ta gọi là hợp tình hợp lý hợp pháp, đáng để chúng ta tin sâu không nghi, hết lòng nỗ lực học tập. Hy vọng mọi người không dễ dàng nghe lời đồn đại, mọi người nghe lời đồn này, nghe lời đồn kia, không phải là nghe tôi giảng, tôi không trực tiếp nói với bạn, vậy thì lời đồn đó không đáng tin. Người này thêm một chút, người kia thêm một chút, đồn đến sau cùng thì không còn như ban đầu nữa, đây là hiện tượng thường có từ xưa đến nay, hy vọng mọi người đừng hiểu lầm.

Giống như ngày tận thế mà các tôn giáo khác đề cập tới trên thế giới này, hai năm đó người trên toàn thế giới cùng cầu nguyện, sức mạnh này quá lớn rồi. Nhưng hình như chuyện này không còn nữa, mọi người cảm thấy đây là giả, [vậy thì] sai lầm rồi, tâm của bạn vừa buông lỏng, tai nạn lại tới. Cho nên chúng ta phải giữ cảnh giác cao độ, cầu nguyện của chúng ta, thành tâm của chúng ta, phát nguyện của chúng ta, tuyệt đối không được gián đoạn, tuyệt đối không được thoái chuyển, dùng công đức này hồi hướng vãng sanh Tịnh độ, coi như tư lương Tịnh độ của chúng ta, thù thắng hơn bất kỳ điều gì. Chúng ta hiểu được đạo lý này, không thể không nghe kinh, bạn không nghe không hiểu đạo lý, bạn mê tín, cho nên phải nghe kinh; phải niệm Phật, công đức niệm Phật thù thắng không gì sánh bằng. Được rồi, lời tôi muốn nhấn nhủ chỉ nói tới đây thôi, tiếp theo chúng ta giải đáp câu hỏi ngày hôm nay.

Hỏi: Đây là câu hỏi của một vị đồng tu Hồng Kông, ông ấy nói con ở Hiệp hội Giáo dục Phật-đà Hồng Kông, nghe thấy không ít hiểu lầm hoặc lời bàn tán hiểu lầm vị sư huynh nào đó, ông ấy đưa ra không ít ví dụ, ông ấy có năm câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên, ông ấy nói có người nói chữ “yêu” in phía sau lưng đồng phục của tình nguyện viên, mà kinh Phật dùng từ bi để biểu thị, không nên dùng “yêu”. Ông ấy nói yêu là chấp trước, là đau khổ, tức là từ bi cũng phải vô tướng.

Đáp: Lời này nói rất đúng, không sai chút nào. Đặc biệt là câu cuối cùng này, phải làm được vô tướng, đây là cảnh giới rất cao, không phải người bình thường đều có thể làm được. Hôm nay chúng ta dùng từ bi, từ bi cũng phải nói rõ, thế nào gọi là từ? Thế nào gọi là bi? Bạn phải giải thích rõ ràng cho rất nhiều người trên toàn thế giới, cũng không phải là một chuyện dễ dàng. Thực ra bạn xem chúng tôi giảng kinh 47 năm, từ bi và yêu này cũng không biết đã giảng bao nhiêu lần, người thực sự nghe mà hiểu được thì càng ít hơn. Nhưng mà thế giới hiện nay là loạn thế, mọi người đều biết, thế giới vô cùng không an toàn, con người sống trên thế gian này không có cảm giác an toàn. Thế gian đề xướng tình yêu, hiện tại không có tình yêu, hiện tại ai yêu ai? Là giả! Bạn xem vợ chồng trẻ kết hợp không phải là tình yêu sao? Qua mấy tháng sau nghe nói ly hôn rồi, bạn xem làm gì có tình yêu? Vợ chồng không có tình yêu, cha con không có tình yêu, anh em không có tình yêu, vậy thì nguy rồi!

Thánh nhân Trung Quốc, giáo dục truyền thống Trung Quốc, cốt lõi của giáo dục chính là chữ “yêu” này, điều này chúng tôi cũng giảng rất nhiều. Giáo dục Trung Quốc chính là ngũ luân, bát đức, điều đầu tiên trong ngũ luân, câu đầu tiên là cha con có tình thân, câu này tôi cũng giảng biết bao lần rồi. “Thân” này là thương yêu, bắt đầu nhìn từ lúc nào? Tôi cũng nói rất nhiều, bạn nhìn từ đứa trẻ sơ sinh ba bốn tháng, lúc này vô cùng rõ rệt. Bạn xem tình yêu của cha mẹ dành cho đứa bé này, bạn tỉ mỉ quan sát đứa trẻ này, tình yêu của chúng đối với cha mẹ, đây là thiên tánh, không ai dạy chúng, đây là thuộc về tánh đức, không có bất kỳ điều kiện kèm theo nào. Không có bất kỳ điều kiện kèm theo nào chính là từ bi, chính là tánh đức, tánh đức thực sự.

Giáo dục chính là hy vọng sự thương yêu này vĩnh viễn được duy trì, đừng để nó bị biến chất. Vấn đề của con trẻ hiện nay đích thực nghiêm trọng, chúng mới ba bốn tuổi, hiện tại thật nhanh, ba bốn tuổi chúng đã biến chất rồi. Lúc tôi nghe cư sĩ Thái Lễ Húc giảng Đệ Tử Quy, cậu ấy có đưa ra một ví dụ, một đứa trẻ bảy tuổi, bạn nhỏ sau khi nghe Đệ Tử Quy, lên bục giảng báo cáo tâm đắc học tập của em ấy. Em

ấy nói sau khi con học Đệ Tử Quy mới biết làm người cần phải hiếu thuận cha mẹ. Cha mẹ của em ấy đều ngồi bên dưới nghe. Em ấy nói trước khi con được học Đệ Tử Quy, niệm niệm con đều nghĩ tới mưu hại cha mẹ. Bảy tuổi! Cha mẹ em sau khi nghe xong rơi nước mắt, vô cùng kích động, không biết con cái đang nghĩ điều gì? Bạn nghĩ xem đây là thế nào? Sự thương yêu đó biến chất rồi! Em ấy còn nhỏ như vậy, tại sao lại có ý nghĩ mưu hại cha mẹ? Vấn đề này rất nghiêm trọng, bảy tuổi. Còn có đứa trẻ càng nhỏ tuổi hơn, bốn tuổi, có ác cảm đối với cha mẹ, coi như kẻ thù, như vậy thì nguy không? Cho nên giáo dục không ngoài điều gì khác, chính là vĩnh viễn duy trì sự thương yêu này, vĩnh viễn không biến chất. Sau đó mở rộng sự thương yêu này, bạn yêu anh em của bạn, yêu gia tộc của bạn, yêu hàng xóm láng giềng của bạn, yêu bạn bè của bạn, yêu đất nước, yêu xã hội, yêu chúng sanh, yêu thế giới, đây chính là mở rộng của chữ “yêu” này, không ngoài điều gì khác.

Cho nên năm kia, tôi vốn viết câu đối là “*Từ bi khắp pháp giới, thiện ý đầy Ta-bà*”. Đây là Phật pháp của chúng ta, nhưng người bình thường không hiểu, người bình thường vẫn có điều gì? Nhìn thấy bạn đây là Phật giáo, rất nhiều người không tin Phật giáo, họ sẽ sanh ra phản cảm với bạn, họ sẽ không tiếp nhận. Hôm nay, chúng ta hy vọng đất nước khác nhau, dân tộc khác nhau, tôn giáo khác nhau trên toàn thế giới đều có thể đoàn kết, đều có thể cùng nhau hóa giải xung đột, thúc đẩy thế giới an định hòa bình. Cho nên chúng tôi bèn sửa lại, tôi sửa từ bi thành tâm yêu thương, “*tâm yêu khắp pháp giới, thiện ý đầy nhân gian*”, tôi cũng không nói Ta-bà, như vậy mọi người dễ hiểu. Chúng ta phải biết khế cơ khế lý mà nhà Phật nói, chúng ta dùng từ bi, hiện tại nói là khế cơ với Phật pháp, nhưng không khế cơ hết với thầy chúng sanh. Chúng ta phải nghĩ tới người không phải là tín đồ Phật giáo, họ là tín đồ Kitô giáo, họ là tín đồ Thiên Chúa giáo, họ là tín đồ Hồi giáo, bạn phải nghĩ tới họ, chúng ta phải lấy ra điều mà khiến cho mọi người đều hoan hỷ. Bởi vì điều gì? Lúc nói đến “yêu”, họ giảng đạo, bạn xem Thánh Kinh nói “Thần yêu người thế gian”, “Thượng đế yêu người thế gian”; Hồi giáo, gần như điển tịch của tất cả tôn giáo đều nói tới Thần yêu người thế gian, chúng ta vừa nói đến “yêu” thì mọi người đều có thể tiếp nhận, đều hoan hỷ, vậy là tốt! Sau đó bạn lại nâng cao chữ “yêu” này lên, trong tình yêu không có ích kỷ chính là từ bi, trong tình yêu không có điều kiện, yêu bình đẳng, yêu chân thành, yêu thanh tịnh, đây chính là từ bi.

Cho nên, chúng ta nhất định phải hiểu được, lúc này nơi này, căn cơ của hết thầy chúng sanh, dùng phương thức nào khiến mọi người hoan hỷ tiếp nhận thì bạn

dùng phương thức đó. Chúng ta hiểu được đức Phật nói với chúng ta trong kinh điển, Phật không có pháp cố định nào để nói, Phật pháp là linh hoạt, khế lý khế cơ. Đặc biệt là giống như Quán Thế Âm Bồ-tát, bạn xem phẩm Phổ Môn, mọi người tụng rất nhiều, nên dùng thân gì để độ thì ngài liền thị hiện thân đó, nên dùng phương pháp nào thuyết pháp thì ngài liền dùng phương pháp đó, không có cố định. Có cố định thì bạn chỉ có thể giới hạn trong một loại căn cơ nào đó, không thể phổ biến tới hết thảy căn cơ. Điều này quý vị đồng tu nhất định phải biết, tình yêu và từ bi không có gì khác biệt, chỉ cần tình yêu của bạn là chân thành, thanh tịnh, đây là từ bi.

Chúng ta tiếp dẫn chúng sanh, dùng tình yêu sẽ khiến cho hết thảy chúng sanh dễ dàng hoan hỷ tiếp nhận hơn là dùng từ bi; lúc bạn dùng từ bi, rất nhiều tôn giáo khác không muốn tiếp nhận. Mặc dù tốt, nhưng bạn không thể phổ độ chúng sanh, không thể thúc đẩy hóa giải xung đột hiện tiền, thúc đẩy hòa bình, bạn sẽ có khó khăn ở tầng này, có chướng nạn. Hy vọng bạn có thể đột phá chướng nạn này, bạn là Quán Âm Bồ-tát, bạn đại từ đại bi, phổ độ dân tộc khác nhau, tôn giáo khác nhau, bạn là Bồ-tát, thực sự là Bồ-tát. Nếu như kiên trì điếm này thì bạn không phải là Bồ-tát, bạn chỉ độ người học Phật, không phải người học Phật thì bạn sẽ không độ họ. Tâm từ bi của bạn chưa đủ, tâm yêu thương của bạn chưa rộng lớn bằng họ, họ là thần yêu người thế gian. Cho nên tôi tiếp xúc với tín đồ Kitô giáo, có một năm tôi ở Nhật Bản, một vị mục sư Kitô giáo Nhật Bản, ông ấy cũng là giáo sư đại học, trong Kitô giáo Nhật Bản cũng rất có địa vị. Ông ấy hẹn tôi tới đài truyền hình [Nippon TV] Nhật Bản làm một cuộc phỏng vấn, lần đó đại khái [phỏng vấn] 50 phút, đưa ra mười mấy câu hỏi, tôi giải đáp từng câu một cho ông ấy.

Sau cùng ông ấy cũng đưa ra một câu hỏi, ông ấy nói pháp sư, tâm lượng của Kitô giáo chúng tôi rất nhỏ hẹp, chuyện này có phương pháp gì không? Tôi nói với ông ấy, tôi nói phương pháp ở ngay trong Thánh Kinh của các ông, ông ấy nói chỗ nào của Thánh Kinh? Tôi nói trong Thánh Kinh có nói “Thần yêu người thế gian” phải không? Ông ấy nói có, “Thượng đế yêu người thế gian”? Có! Tôi nói: điều này sẽ giải quyết được vấn đề của ông, tôi nói Thượng đế yêu tôi, không yêu ông. Ông ấy ngây người ra, ông ấy nói tại sao? Thượng đế yêu người thế gian, tôi là người thế gian, ông là tín đồ Kitô giáo, ngài ấy không nói Thượng đế yêu tín đồ Kitô giáo có đúng không? Tôi là người thế gian, tôi nói tôi cũng yêu người thế gian, ông xem Thượng đế yêu người thế gian, tôi cũng yêu người thế gian, tôi và Thượng đế chí đồng đạo hợp, sao ngài ấy lại không yêu tôi? Ông xem ông chỉ yêu tín đồ Kitô giáo,

chỉ yêu Thượng đế, không yêu người thế gian, ông có mâu thuẫn với Thượng đế, có xung đột, Thượng đế sẽ không yêu ông. Đây là mở rộng tâm lượng của ông ấy, sau này tôi và ông ấy là bạn rất tốt, mục sư Thạch Tĩnh, tôi tới Nhật Bản gọi điện thoại cho ông ấy, ông ấy sẽ tới thăm tôi. Cho nên tâm lượng nhất định phải lớn, phải bình đẳng, học Thượng đế yêu người thế gian. Yêu người thế gian chính là từ bi, người thế gian không phân đất nước, không phân dân tộc, cũng không phân tôn giáo, tình yêu của Thượng đế là bình đẳng, tình yêu của Thượng đế và từ bi mà nhà Phật nói tới không hề khác nhau, phải hiểu ý nghĩa này.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, ông ấy nói có sư huynh nói tu hành chỉ cần có tiền là có thể tu hành, con không hiểu kinh Phật.

Đáp: Lời này có vấn đề, vậy người không có tiền thì không thể tu hành sao? Thật ra mà nói là nghe kinh quá ít rồi, cho dù bạn tới nghe thì bạn cũng nghe không hiểu. Hai chữ tu hành này, danh từ này hơn 40 năm nay không biết chúng tôi đã giảng bao nhiêu lần, bạn xem những đĩa giảng, băng cát-sét này thường nói tới. Hành là hành vi, hành vi bao gồm quá sâu quá rộng, nói không hết, Phật vì mục đích thuận tiện [cho việc] dạy học, [nên đã] quy nạp vô lượng vô biên hành vi thành ba loại lớn, như vậy sẽ dễ giảng. Ba loại lớn này chính là thân, khẩu, ý, tất cả mọi hành vi đều không ngoài ba loại này. Thân là tạo tác của thân thể bạn, khẩu là lời nói, ý chính là khởi tâm động niệm, hành vi có sai lầm phải sửa đổi lại, gọi là tu hành. Người Trung Quốc thích đơn giản, ngắn gọn chi tiết, hiện tại đơn giản không được, đơn giản thì mọi người sẽ hiểu lầm. Tu hành là gì? Thấp nhang lạy Phật, cho rằng đây là tu hành, sai rồi; bố thí, cúng dường là tu hành, cũng sai luôn. Hiện tại nên thêm vài chữ vào trong đó, “tu sửa hành vi”, cách nói như vậy thì mọi người sẽ không sanh ra hiểu lầm nữa; tư tưởng của bạn có sai lầm, sửa đổi lại cho đúng, đây gọi là tu hành.

Khởi tâm động niệm của chúng ta tự tư tự lợi, tự tư tự lợi là sai lầm, chí công vô tư là đúng đắn, chúng ta có thể tu sửa hành vi tự tư tự lợi thành chí công vô tư, đây là tu hành; tham sân si mạn là sai lầm, trong tự tánh không có tham sân si, tu sửa lại tham sân si mạn gọi là tu hành. Tư tưởng sai lầm, lời nói sai lầm, hành vi sai lầm, bạn xem hai năm gần đây chúng tôi đặc biệt đề xướng Thập Thiệp Nghiệp Đạo, Thập Thiệp Nghiệp Đạo chính là tiêu chuẩn tu hành. Bạn xem thân thể này, bạn tạo nghiệp bất thiện, [nghiệp] sai lầm, sát sanh là sai lầm, trộm cắp là sai lầm, tà dâm là sai lầm; bạn có thể tu sửa lại, không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, đây

là tu sửa. Lời nói, nói dối là sai lầm; nói ly gián, gây chuyện thị phi là sai lầm; nói lời thù ghét, lời ngon tiếng ngọt lừa gạt người khác là sai lầm; nói lời thô ác, lời nói ra rất khó nghe là sai lầm. Bạn có thể không nói dối, không nói ly gián, không nói thù ghét, không nói thô ác, đây là tu sửa, tu sửa khẩu nghiệp. Trong ý thì tham sân si là sai lầm, Phật dạy bạn không tham, không sân, không si.

Bạn dùng phương pháp này tu sửa lại hành vi sai lầm của bạn, chuyện này không liên quan đến có bao nhiêu tiền! Tiền nhiều hơn đi nữa, bạn vẫn tạo sát sanh, trộm cắp, tà dâm, bạn vẫn nói dối, nói lừa hai chiều, bạn vẫn tham sân si, không liên quan chút nào đến tu hành. Cho nên nói tới tu hành, không liên quan đến tài phú, điều này mọi người nhất định phải hiểu, tại sao lại nói có tiền mới có thể tu hành chứ? Đại khái có tiền thì có thể cắm cây nhang đầu tiên, liệu có phải là ý này không? Cắm cây nhang đầu tiên, khởi tâm động niệm bất thiện, không có tác dụng! Đạo lý này nhất định phải hiểu. Phải hiểu rõ ràng tường tận hai chữ tu hành này, điều này không liên quan tới phú quý hay nghèo hèn. Tu hành ai cũng nên làm, đây chính là chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành thánh. Giác ngộ, thánh hiền là mục tiêu của chúng ta, đây không phải là vinh hoa phú quý của thế gian, không liên quan đến điều này.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba là có vị sư huynh nói, nghe pháp sư Tịnh Không nói Tịnh tông là thù thắng nhất, vậy các tông phái khác không đáng tu sao?

Đáp: Tông phái đạo Phật rất nhiều, Đại thừa, Tiểu thừa có mười tông phái. Vào năm 1977 lần đầu tiên tôi tới Hồng Kông giảng kinh, quen biết pháp sư Thánh Nhất, lúc đó mỗi ngày pháp sư Thánh Nhất tới nghe tôi giảng, liên tục tới nghe rất nhiều ngày, ông ấy khuyên tín đồ của ông ấy đều tới nghe giảng. Ông ấy tu thiền, mời tôi tới đạo tràng của ông ấy, ông ấy mời tôi ăn cơm, gọi là chùa Bảo Lâm, phía sau của chùa Bảo Liên là chùa Bảo Lâm. Lúc tôi tới đó, tôi thấy vô cùng tôn kính, thiền đường của ông ấy có hơn 40 người tọa thiền, rất hiếm có, còn có những quy tắc trong thiền đường. Ông ấy mời tôi tới thiền đường khai thị, tôi chưa từng tham thiền, nhưng tôi từng đọc qua Lục Tổ Đàn Kinh, tôi cũng từng giảng qua Lục Tổ Đàn Kinh. Ngũ lục của Thiền tông lúc đó hình như tôi từng giảng qua ba loại, tôi giảng qua Chứng Đạo Ca, giảng qua Tín Tâm Minh của Tam Tổ, tôi từng giảng qua mấy bộ. Tôi vô cùng tán thán thiền, tán thán pháp sư, tán thán đạo tràng, tán thán tất cả đồng học tu thiền.

Khi chúng tôi trở về, đi theo tôi có mấy vị cư sĩ, trên đường quay về, những vị cư sĩ này nói: pháp sư, thầy tán thán thiền như vậy, tại sao thầy không tu thiền? Tới

hỏi tôi [như vậy]. Đây là quy tắc của cửa Phật, tám vạn bốn ngàn pháp môn, nếu như Phật nói pháp môn này không tốt, bạn còn tu làm gì chứ? Tu pháp môn nào thì tán thán pháp môn đó, tại sao vậy? Căn tánh mỗi người khác nhau. Cũng giống như ăn đồ ăn vậy, khẩu vị của mọi người không giống nhau, tôi thích ăn cay, anh này thích ăn ngọt, anh kia thích ăn chua, bạn không thể nói “ngọt rất ngon, những cái khác không ngon”, không thể nói như vậy. Thích ăn cay thì cay là số một; thích ăn ngọt thì ngọt là số một, cái nào cũng là số một. Bạn xem không phải kinh Kim Cang nói “pháp môn bình đẳng, không phân cao thấp” sao? Cho nên tới đạo tràng nào, đây là quy tắc từ xưa tới nay, nhất định phải tán thán. Bạn đã không tán thán, [lại còn nói] “Thiền không tốt bằng Tịnh”, vậy được rồi, người ta tu mấy chục năm, mấy lời của bạn phá hoại họ, tạo tội nghiệp này nặng, đây là sai lầm rất lớn. Trước đây thầy dạy tôi, “thà động nước ngàn sông chứ không động tâm người tu đạo”, chỉ có tặng khen tặng thì Phật pháp mới có thể hưng thịnh, đôi bên phải tán thán lẫn nhau.

Bạn xem 53 tham sau cùng của kinh Hoa Nghiêm, pháp môn mà 53 vị Bồ-tát tu đều không giống nhau, ai cũng đều tán thán, đều khiêm tốn, bản thân đều khiêm tốn, tán thán người khác. Nếu như mỗi người đều tự mình khiêm tốn, đều biết tán thán người khác, Phật pháp sẽ hưng thịnh, thế giới sẽ hòa bình. Mỗi người đều nói của tôi tốt, người khác không bằng của tôi, sao mà không đánh nhau cho được? Làm gì có đạo lý này? Căn tánh khác nhau, cho nên Phật mới mở tám vạn bốn ngàn pháp môn, mới mở vô lượng pháp môn, thích hợp [với từng] căn tánh khác nhau. Bất kỳ pháp môn nào đều có thể thành đạo vô thượng, cho nên pháp môn là bình đẳng, pháp môn đích thực không có cao thấp. Vậy tôi nói, nếu họ đã hỏi tôi, thầy khen thiền tại sao lại không học thiền? Tôi nói tôi không phải là [người có] căn cơ học thiền, tôi tham thiền sẽ không khai ngộ, tôi niệm Phật có thể vãng sanh, tham thiền không thể khai ngộ, cho nên tôi chọn Tịnh tông. Tôi biết khai ngộ rất khó, cho nên đối với học thiền tôi khâm phục năm vóc sát đất, họ cao hơn tôi, tôi không bằng họ, lời tôi nói đều là lời thật. Mọi người tự mình nghĩ thử xem, mọi người thực sự là người có thượng thượng căn, đi theo pháp sư Thánh Nhất; người hạ hạ căn, vậy thì tới niệm Phật đường của tôi có đúng không?

Người quý ở chỗ biết rõ mình, nhất định phải hiểu điều này, con người nhất định phải biết căn tánh của chính mình. Bởi vì thế nào? Thiền không mang theo nghiệp, Tịnh tông chúng ta có thể mang theo nghiệp vãng sanh. Chúng ta hàng phục phiền não là được, liền có thể vãng sanh cõi Đồng Cư; Thiền nhất định phải đoạn trừ

phiền não, đó là chuyện không dễ dàng, cho nên chúng ta nghĩ thử xem không làm được. Bộ kinh điển mà tôi tiếp xúc đầu tiên khi học Phật chính là Lục Tổ Đàn Kinh, chú giải của Đinh Phước Bảo, đọc thấy vô cùng hứng thú, rất yêu thích, nhưng mà ba người thầy của tôi đều phản đối. Tiên sinh Phương Đông Mỹ nói không được, con không thể xem sách này, thầy nói đại sư Huệ Năng là thiên tài, thầy nói trước đại sư Huệ Năng chưa từng xuất hiện qua [người như] Huệ Năng, sau đại sư Huệ Năng cho tới hôm nay là hơn 1300 năm, cũng không có Huệ Năng thứ hai xuất hiện. Thầy nói đó là một bước lên trời, không lên được thì rơi xuống thịt nát xương tan, thầy đưa ra ví dụ này giảng cho tôi nghe, thầy nói sách này không được, con không thể học. Đại sư Chương Gia và thầy Lý đều không tán thành, nói tôi không thể học pháp môn này.

Lúc đó tôi rất hứng thú với giáo, rất có hứng thú với kinh giáo. Gặp được thầy Lý, thầy Lý khuyên tôi tu pháp môn niệm Phật, không dễ tiếp nhận, mặc dù không dám phản đối, vẫn là có hứng thú với giáo, cho nên tôi theo thầy học giảng kinh. Thầy cũng tận tình khuyên nhủ tôi hết lời, khuyên tôi tới mức độ nào? Từng có một lần nói với tôi, thầy nói Tịnh tông từ xưa đến nay rất nhiều cao tăng đại đức, như đại sư Thiện Đạo, Vĩnh Minh Diên Thọ, Liên Trì, Ngẫu Ích, thông đạt các nhà, Phật pháp thông đạt rồi, thế gian pháp cũng thông đạt rồi, chúng ta không cách nào so sánh với các ngài. Các ngài đều niệm Phật cầu vãng sanh, vạn nhất đã sai thật sự, họ đều sai rồi, chúng ta cũng sai một lần thế cũng không sao. Bạn xem, thầy Lý dùng lời này để khuyên tôi, tôi vô cùng cảm kích. Nhưng mà tôi thực sự quy phục Tịnh độ là nhờ giảng kinh Hoa Nghiêm, chuyện này tôi từng nói với mọi người, thầy Lý khuyên tôi như vậy, tôi vẫn chưa động tâm. Cho nên, căn tánh của tôi không phải là thượng căn, người thầy tốt như vậy, khuyên bảo tôi như vậy, tôi vẫn còn nửa tin nửa ngờ. Mặc dù không dám phản đối, không hứng thú gì lắm với Tịnh tông, chỉ có hứng thú với giáo, đặc biệt là Hoa Nghiêm, Lăng Nghiêm giảng đạo lý, tôi rất thích những kinh giáo này.

Tôi giảng kinh Hoa Nghiêm được một nửa, đại khái vào khoảng hai mươi, ba mươi năm trước, giảng được một nửa, có một hôm đột nhiên nhớ ra, hai vị đại Bồ-tát Văn-thù, Phổ Hiền trong kinh Hoa Nghiêm, hai vị này rất cuộc học pháp môn gì? Tỉ mỉ lật đến phía sau của kinh Hoa Nghiêm, hai vị Bồ-tát này đều quy y Tịnh độ, điều này khiến tôi rất kinh ngạc. Lại xem Thiện Tài là môn sinh đặc ý nhất của Văn-thù Bồ-tát, Thiện Tài truyền pháp của ngài, lúc đó tôi cũng giảng Tứ Thập Hoa

Nghiêm được một phần ba, nhưng đều không quá chú ý. Rất nghiêm túc chú ý kiểm tra, tỳ-kheo Đức Vân, là người đầu tiên Thiện Tài đồng tử tham bái, trong Tứ Thập Hoa Nghiêm thì gọi là tỳ-kheo Kiết Tường Vân. Tỳ-kheo Kiết Tường Vân tu [pháp môn] nào? Tu bát-chu tam-muội, chuyên niệm A-di-đà Phật, cầu sanh Tịnh độ. Người thầy đầu tiên, người Trung Quốc chúng ta nói tiên nhập vi chủ, người thầy đầu tiên dạy Thiện Tài niệm Phật. Lại xem người sau cùng, sau cùng là Phổ Hiền Bồ-tát, mười đại nguyện vương dẫn về Cực Lạc thì tôi mới tin tưởng.

Bạn xem, từ đầu đến cuối Thiện Tài đồng tử tu [pháp môn] gì? Chính là tu pháp môn niệm Phật. Những vị thiện tri thức tham bái trong đó, chính là các tông phái, các pháp môn, đại biểu vô lượng pháp môn, vô lượng tông phái, Thiện Tài đều học, đều tán thán, đều nghe, đều tiếp xúc, vẫn là niệm một câu A-di-đà Phật, vãng sanh Tịnh độ. Học rộng nghe nhiều, phổ biến tán thán hết thảy pháp môn, trong tâm mình vẫn như như bất động, một câu Phật hiệu niệm đến cùng, sau cùng vãng sanh Tịnh độ. Tôi từ những kinh văn này, tôi mới thực sự quyết một lòng quay về Tịnh độ. Cho nên thầy Lý đối với tôi là trợ duyên, duyên vẫn chưa chín muồi, lúc giảng kinh Hoa Nghiêm mới chín muồi.

Xem thử Hoa Nghiêm, xem thử Lăng Nghiêm, Lăng Nghiêm [mang lại] gợi ý rất lớn cho tôi, Lăng Nghiêm tôi giảng được mấy lần. Năm 1977 tới Hồng Kông giảng kinh Lăng Nghiêm, lúc đó pháp sư Hải Nhân vẫn còn, lúc đó pháp sư Hải Nhân được xưng là Thủ Lăng Nghiêm Vương, hơn 90 tuổi. Tôi tới thăm ngài ấy, ngài ấy rất hoan hỷ, đối với tôi rất tốt, thực ra lúc đó tôi cũng chuyên học Lăng Nghiêm. Trong Lăng Nghiêm đọc được chương Nhị Thập Ngũ Viên Thông, chương này mang lại gợi ý rất lớn cho tôi. Người bình thường đọc chương này cũng đều qua loa, Nhị Thập Ngũ Viên Thông trong kinh Lăng Nghiêm, pháp môn nào đệ nhất? Là Quán Thế Âm Bồ-tát Nhĩ Căn Viên Thông. Phạm là pháp môn đặc biệt, không sắp xếp theo thứ tự, Nhị Thập Ngũ Viên Thông trong kinh Lăng Nghiêm là sắp xếp theo lục căn, lục trần, lục thức, thất đại. Sắp xếp theo thứ tự này. Theo thứ tự sắp xếp này thì Quán Thế Âm Bồ-tát Nhĩ Căn Viên Thông nên đứng thứ hai, thứ nhất là nhãn căn, thứ hai là nhĩ căn, nên xếp ở vị trí thứ hai. Nhưng đây lại để ở sau cùng, giống như hát kịch vậy, ca khúc cuối cùng là tiết mục áp chót, tiết mục hay nhất để ở sau cùng. Xem xong cái hay nhất rồi, sau đó còn có gì đáng xem nữa? Không phải thính chúng đều về hết sao! Nên tiết mục hay nhất sẽ để ở sau cùng, đây là pháp môn đặc biệt, mọi người nhìn thấy điều này quá rõ ràng rồi, thứ hai đặt ở sau cùng.

Nhưng mà không ngờ rằng Đại Thế Chí Bồ-tát Niệm Phật Viên Thông Chương cũng không sắp xếp theo thứ tự, phàm là không sắp xếp theo thứ tự đều là pháp môn đặc biệt. Cho nên Lăng Nghiêm là có hai pháp môn đặc biệt, chứ không phải một. Lúc tôi đọc Lăng Nghiêm, tâm tỉ mỉ nhìn ra được, trước đây không nhìn ra được. Đại Thế Chí Bồ-tát Niệm Phật Viên Thông Chương là trong thất đại, thứ tự của thất đại là đất, nước, lửa, gió, không, kiến, thức, Đại Thế Chí Bồ-tát là kiến đại, thức đại là đại biểu Di-lặc Bồ-tát. Cho nên, ngài ấy nên ở trước Di-lặc Bồ-tát, nếu ở phía trước thì theo thứ tự rồi. Nhưng trong kinh không phải như vậy, Di-lặc Bồ-tát ở trước, ngài ấy ở phía sau, vừa nhìn thấy có hai pháp môn đặc biệt. Vậy thì tại sao lại cứ tán thán Quán Thế Âm Bồ-tát? Quán Thế Âm Bồ-tát đại biểu của chương Nhĩ Căn Viên Thông, của thiên tông, “phản văn văn tự tánh, tánh thành vô thượng đạo”. Sau này chúng tôi thâm nhập nghiên cứu, hiểu ra được, pháp môn Nhĩ Căn của Quán Âm Bồ-tát ứng cơ của chúng sanh thế giới Ta-bà, phạm vi này nhỏ; chương Đại Thế Chí Bồ-tát Niệm Phật Viên Thông khế hợp căn cơ của hết thảy chúng sanh khắp pháp giới hư không giới, không giống nhau. Quán Âm Bồ-tát thân thiết với chúng ta, Đại Thế Chí Bồ-tát rộng lớn vô biên, bao hàm chúng ta, hai pháp môn đặc biệt. Sau khi tôi nhìn ra được con đường này, đối với Tịnh tông quyết một lòng, không còn gì để nói, thực sự là chư Phật Như Lai, giống như Thế Tôn tán thán A-di-đà Phật trong kinh Vô Lượng Thọ là “ánh sáng tôn quý nhất, vua trong các vị Phật”.

Cho nên, chúng ta đối với người tu pháp môn khác, chúng ta phải tôn trọng. Tại sao vậy? Cũng giống như ăn thức ăn, khẩu vị khác nhau. Chúng ta học pháp môn của chính mình, nếu như không tán thán, không nói Tịnh tông thù thắng nhất, tại sao bạn không học pháp môn khác? Học pháp môn nào nhất định phải tán thán pháp môn đó, không tán thán thì bạn không có lý do học nó. Nhưng mà đối với pháp môn khác nhất định cũng tán thán, Tịnh tông thù thắng nhất, Thiên tông cũng thù thắng nhất, Thiên Thai cũng thù thắng nhất, pháp môn nào cũng đều thù thắng nhất, học pháp môn nào cũng đều thành đạo vô thượng giống nhau, đúng căn tánh là được. Trong kinh đức Phật thường nói, coi chúng sanh như người bệnh, Phật là đại phu, y vương, Phật pháp là thuốc, mỗi người bị bệnh không giống nhau, làm sao có thể uống thuốc giống nhau được? Như vậy không được. Cho nên, chúng ta là căn cơ Tịnh tông thì bạn hãy ngoan ngoãn học Tịnh tông. Tịnh tông là tam căn phổ bị, chúng ta là hạ căn, được, bao gồm chúng ta [trong đó]. Tông khác không có hạ căn, đại khái chỉ có trung hạ căn, thượng thượng căn; thiên là thượng thượng căn, tông phái khác

là trung thượng căn. Chúng ta là hạ căn, điều này chúng ta phải biết, tôi còn chưa được trung căn, hạ căn, pháp môn này có thể cứu tôi, tôi dùng thang thuốc này rất thích hợp. Tông phái khác đều không cần tu, tại sao vậy? Tu học là nhất môn thâm nhập, bạn đồng thời tu mấy tông phái, đời này của bạn tuyệt đối không thể thành tựu.

Đến lúc nào bạn mới học rộng nghe nhiều, tông nào cũng đều có thể tu? Đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, lúc này thì được. Bạn xem trong tứ hoằng thệ nguyện có dạy chúng ta thứ tự này, trước tiên bạn phải phát nguyện, nguyện dẫn hạnh, bạn có phương hướng, bạn có mục tiêu. “Chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”, bắt đầu tu từ đâu? “Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn”. Phiền não vô tận của bạn có phải là đều đoạn tận rồi không? Chưa đoạn tận thì không thể học rộng nghe nhiều, phiền não đoạn tận mới có thể tới câu tiếp theo, “pháp môn vô lượng thệ nguyện học”, sau cùng là “Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành”. Cho nên, tôi giảng kinh cũng giảng rất rõ ràng tường tận, tứ hoằng thệ nguyện tôi chỉ học hai nguyện, hai nguyện phía trước, hai nguyện phía sau tôi tới thế giới Cực Lạc mới học, tôi không học ở thế giới này. Nếu muốn học ở thế giới này, không tới được thế giới Cực Lạc, bạn học xen tạp, sức mạnh, tinh thần của bạn không thể tập trung. Cho nên, nhất định phải nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, đây là thế nào? Đây là đoạn trừ phiền não.

Tới lúc nào phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, vậy thì tôi sẽ học rộng nghe nhiều, giống như Long Thọ Bồ-tát. Long Thọ Bồ-tát khai ngộ rồi, quả vị mà ngài khai ngộ chứng đắc là biệt giáo sơ địa, Sơ địa Bồ-tát, phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân. Hết thầy kinh mà Thích-ca Mâu-ni Phật giảng trong 49 năm, Long Thọ Bồ-tát học bao nhiêu thời gian thì tốt nghiệp, thì học xong? Ba tháng, ba tháng đã học xong. Bộ Đại tạng kinh này của Thích-ca Mâu-ni Phật, cả đời chúng ta đều học không xong, ngài ấy dùng ba tháng. Nguyên nhân là gì? Phiền não đoạn tận rồi. Bộ kinh này không cần nghe, một bộ kinh đọc xong, đọc vài câu là ngài ấy liền hiểu, liền thông đạt. Bạn nói Lục Tổ đoạn tận phiền não rồi, ngài ấy không có phiền não, bạn xem khi ngài ấy gặp Ngũ Tổ, ngài ấy tự mình nói, lời này trong Đàn Kinh có ghi chép, nói với Ngũ Tổ “trong tâm đệ tử thường sanh trí tuệ”, vậy thì quá giỏi rồi! Chúng ta gặp Lục Tổ thì “trong tâm đệ tử thường sanh phiền não”, sao mà giống nhau được? Ngài ấy thường sanh trí tuệ, chúng ta thường sanh phiền não, thường sanh ngu si, như vậy không được, như vậy thì không bằng người ta. Cho nên, Ngũ Tổ giảng kinh Kim Cang cho ngài ấy, ngài ấy nghe bao

nhiều? Một phần ba, nghe tới “ung vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm” thì ngài đại triệt đại ngộ, phía sau không cần giảng nữa, đây là một ngộ thì hết thấy ngộ, chính là ba tạng mười hai bộ của Thế Tôn ngài đều ngộ hết, một ngộ thì hết thấy ngộ, đối với kinh giáo ngài không có chướng ngại nữa.

Lúc chạy nạn, gặp tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng, tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng cả đời thọ trì kinh Đại Niết-bàn, tức là hằng ngày tụng, cũng tụng rất nhiều năm rồi, không hiểu ý nghĩa. Đại sư Huệ Năng nói, bà đọc cho tôi nghe, vừa nghe qua thì ngài liền hiểu, giảng nghĩa của kinh Đại Niết-bàn cho [tỳ-kheo-ni] Vô Tận Tạng nghe, tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng vừa nghe liền khai ngộ, người đầu tiên được độ. Ngài ấy tổng cộng độ 43 người, tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng là người đầu tiên, lúc đó ngài ấy vẫn chưa hiện tướng xuất gia, người đầu tiên được độ là tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng. Đây thực sự là thông đạt rồi, không thông đạt sao được? Đây là không thể không hiểu.

Hiện nay chúng ta tu hành, tôi khuyên mọi người đầu tiên phải buông xuống chấp trước, chấp trước là gốc rễ của sanh tử luân hồi. Chấp trước chính là kiến tư phiền não, bạn có thứ này thì bạn không thoát ra được khỏi luân hồi; nhưng niệm Phật thì được, lúc niệm Phật mang theo nghiệp vãng sanh, không đoạn, mặc dù không đoạn nhưng phải hàng phục nó, phải hàng phục được. Câu Phật hiệu này, lúc vọng niệm, vọng tâm của chúng ta khởi lên, “A-di-đà Phật” liền hàng phục vọng niệm, được, có thể vãng sanh, sanh cõi Phạm Thánh Đồng Cư. Nếu đoạn kiến tư phiền não rồi, thực sự đều không còn phân biệt thế gian pháp, xuất thế gian pháp nữa, niệm Phật sanh Tịnh độ, sanh cõi Phương Tiện Hữu Dư; nếu như phân biệt đều không còn nữa, nếu phá một phẩm vô minh nữa thì sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm, điều này không giống nhau. Cho nên chúng ta phải hiểu được điều này.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, ông ấy nói niệm Phật đường ở lầu 9 tại sao lại không cho mang giày, chỉ có thể mang tất trắng, không chỉ có sư huynh không hiểu mà con cũng không hiểu?

Đáp: Trên tờ câu hỏi không ghi tên, tôi cũng không biết bạn là ai. Đây là lễ tiết, quy tắc; lễ tiết, quy tắc mỗi đạo tràng tự mình quy định, không phải là hoàn toàn giống nhau. Chúng tôi tới Trung Quốc đại lục tham học, mỗi đạo tràng có quy tắc của họ, gọi là gia quy, gia quy này là đạo tràng, họ có quy tắc của họ, họ có đồng phục của họ. Tháo giày tiến vào là biểu thị cung kính, rất nhiều đạo tràng Trung Quốc ít có thói quen này. Ở Hồng Kông, tầng lầu đạo tràng của chúng tôi đều là sàn gỗ, đều lau rất sạch sẽ, mọi người mang giày giẫm dơ sàn nhà thì lau dọn khá khó

khăn, chúng ta phải hiểu ý nghĩa này. Còn như mang tất trắng, mang tất đen, mang tất vàng, mang tất xanh, vậy thì mỗi chỗ quy định không giống nhau, điều này không có gì đáng trách. Nếu mọi người đều mang màu trắng, bạn mang màu đỏ, không ăn nhập chút nào, không giống với mọi người. Cho nên ở phương diện này, chúng tôi hy vọng nếu đạo tràng toàn bộ dùng tất màu trắng, chúng ta chuẩn bị thêm vài đôi, để ở trước cửa, nếu như người khác không mang tất trắng, có thể cúng dường họ, như vậy thì rất viên mãn rồi.

Ở Nhật Bản, đạo tràng ở Nhật Bản nhất định phải tháo giày mới tiến vào, từ đó thấy được, tháo giày là lễ xưa. Người Nhật Bản chẳng kể là chùa chiền, cho dù là gia đình bình thường cũng như vậy, bởi vì căn nhà họ ở là phòng chiếu tatami. Trung Quốc thời xưa khi tiến vào phòng người khác, bạn xem trong Lễ Ký có nhắc tới, đều phải tháo giày, giày tháo để ở bên ngoài, không mang giày tiến vào trong phòng nhà người ta. Nhưng mà lễ xưa này của chúng ta đã không còn nữa, hoàn cảnh sinh sống không giống, Nhật Bản vẫn còn bảo tồn, vẫn bảo tồn trang phục Trung Quốc thời xưa, kimono. Kimono là Trung Quốc thời xưa, kimono cũng gọi là Ngô Phục, Ngô chính là Giang Tô ngày nay, trang phục này được truyền qua vào thời đó, đến hiện nay vẫn còn bảo tồn, chúng tôi nhìn thấy rất kính phục, rất hiếm có, còn bảo tồn. Kiến trúc vẫn là thời cổ, phòng chiếu tatami đều là kiến trúc thời Xuân Thu Chiến Quốc của Trung Quốc, sau khi họ học xong trở về vẫn còn bảo tồn. Cho nên, tới Nhật Bản mới có thể nhìn thấy những thứ của Trung Quốc cổ đại, ở Trung Quốc hoàn toàn không còn nữa, điều này rất đáng tiếc. Cho nên muốn hiểu văn hóa xưa của Trung Quốc, phải tới Nhật Bản tham quan.

Hỏi: Câu hỏi cuối cùng, ông ấy nói có người nói tới nơi này nghe kinh được ăn miễn phí, đương nhiên tới rồi. Hóa ra có một số người chỉ coi trọng ăn miễn phí, không coi trọng nghe kinh!

Đáp: Cũng tốt, tại sao vậy? Kết thiện duyên! Đòi này họ không nghe kinh, đòi sau sẽ nghe kinh, chúng ta thả sợi dây dài để câu cá lớn. Phật pháp thường nói: “Trước dùng dục lôi kéo, sau dẫn vào trí Phật”, họ ăn cơm ở nơi này, nếu ăn hai năm ba năm, cảm thấy ngại, họ sẽ thật sự nghe. Chúng tôi ở nước ngoài, ở Toowoomba chính là như vậy, có một số người địa phương họ thực sự là tới ăn cơm, kết quả là tới ở khoảng nửa năm, một năm, họ cảm thấy ngại, thực sự tới nghe, thực sự nghe. Hơn nữa còn làm công quả, ngay cả lớp học sớm tối của chúng tôi họ đều tham gia, những người nước ngoài này, cho nên thời gian dài rồi, họ tự

nhiên sẽ bị cảm động. Họ càng là không phải tới nghe, chúng ta đối với họ càng cung kính, họ sẽ càng cảm thấy ngại; tuyệt đối không cự tuyệt, vô cùng hoan nghênh.

Hỏi: Đây là vị đồng tu ở Bắc Kinh, cậu ấy nói năm nay 18 tuổi, học Phật đã ba năm rồi. Như vậy rất hiếm có, còn trẻ tuổi như vậy đã học Phật, lúc tôi học Phật, 26 tuổi mới bắt đầu, lúc đó thực sự cảm thấy rất hối hận, quá muộn rồi, 26 tuổi mới biết có Phật pháp. Bởi vì lúc nhỏ bị tàn tật, đến nay không thể đi học, ở nhà của bà ngoại cậu ấy, năm 15 tuổi gặp được Phật pháp thì bắt đầu nghiêm túc học tập. Thứ nhất, là một người tàn tật nên dùng thái độ gì để học Phật? Để đối mặt với xã hội đại chúng? Làm thế nào điều giải cảm giác tự ti trong lòng?

Đáp: Sau khi bạn biết được, không nên có cảm giác tự ti, tu hành trong cửa Phật, làm Bồ-tát, làm Phật, người như thế nào cũng đều có. Bạn phải phát tâm lớn, toàn tâm toàn lực học giáo, tương lai bạn ngồi xe lăn có thể lên tòa giảng kinh, tiền đồ là một mảnh xán lạn. Nghiêm túc niệm Phật, nghiêm túc học giáo, bạn vẫn còn trẻ, thứ bạn có là thời gian, bạn nhất định sẽ có thành tựu, buông xuống vạn duyên. Chương ngại học Phật lớn nhất chính là danh văn lợi dưỡng, tự tư tự lợi, không buông xuống được hưởng thụ ngũ dục lục trần, đây là chương ngại lớn nhất, chúng ta phải cố gắng học theo Thích-ca Mâu-ni Phật. Bạn xem cả đời Thích-ca Mâu-ni Phật, ba y một bát, tiếp nhận người khác cúng dường chính là một bát cơm, trước giờ chưa từng nhận tiền bạc của người khác. Không lão phu tử mặc dù dạy học nhưng vẫn tiếp nhận lễ vật của người khác, tiếp nhận học trò cúng dường; Phật không có, mỗi ngày Phật ra ngoài khát thực. Cho nên Phật thị hiện cho chúng ta, thực sự là thanh tịnh bình đẳng đến tột cùng, đây là điều chúng ta nên học tập theo. Chỉ cần có thể học tập phương thức sinh hoạt này của Phật, không ai không thành tựu, phiền não dễ đoạn trừ, bạn đều có thể buông xuống, bạn rất dễ thành tựu. Con người nhất định phải lập chí, người tàn tật cũng thành Phật, người tàn tật cũng có thể giáo hóa chúng sanh trên thế gian, người khác càng khâm phục bạn.

Nói tới chỗ này, trước đây chúng tôi có một vị đồng tu tàn tật, sống ở Los Angeles, ông ấy học đoán mệnh, đoán rất hay, ông ấy từng đoán cho tôi. Ông ấy có một người bạn học, Hạ Kinh Sơn, Hạ lão cùng tuổi với tôi, hiện tại ở Bắc Kinh, ông ấy chuyên môn học xem phong thủy. Hai người họ là cùng học một thầy, một người học xem phong thủy, một người học đoán mệnh, đều rất có thành tựu, ở nước Mỹ cũng tương đối có danh vọng. Sau khi ông ấy học Phật, tôi giảng kinh ở Los Angeles, ông ấy chưa từng vắng buổi nào, ông ấy ngồi xe lăn, vợ ông ấy giúp đỡ ông

ấy, chưa từng vắng buổi nào. Sau khi học Phật, ông ấy hoằng pháp, giảng kinh cho người khác. Sau khi nghe tôi giảng kinh, có người tới chỗ ông ấy đoán mệnh, sau khi đoán mệnh xong, ông ấy khuyên họ niệm Phật, giảng kinh cho họ nghe, độ rất nhiều người, đây thực sự là công đức vô lượng. Thời đó của chúng tôi chưa có đĩa, ông ấy mang băng cát-sét, băng ghi hình, kinh sách về nhà, người tới đoán mệnh thì tặng cho họ, sau cùng đều khuyên họ niệm Phật, niệm Phật mới có thể sửa đổi vận mệnh. Đoán mệnh cho bạn, biết mệnh rồi, biết rồi có tác dụng gì? Bạn phải có thể sửa! Dùng phương pháp gì để sửa? Học Phật có thể sửa, còn giúp đỡ họ sửa đổi vận mệnh. Cho nên, nếu chúng ta là chuyên môn làm công việc hoằng pháp lợi sanh thì đoán mệnh là thứ yếu, quan trọng nhất là phải biết làm thế nào sửa đổi vận mệnh, như vậy mới thực sự có hiệu quả.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai cậu ấy nói, lão pháp sư từng nói học Phật trước tiên phải làm được hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, làm không được thì niệm Phật không thể vãng sanh. Nhưng mà con là người tàn tật, con không có khả năng hiếu dưỡng cha mẹ, hơn nữa mỗi ngày bà ngoại con đều phải chăm sóc con, con cảm thấy rất hổ thẹn, con nên làm như thế nào?

Đáp: Bạn cố gắng niệm Phật, học kinh giáo chính là hiếu dưỡng cha mẹ, chính là báo đáp ân đức của bà ngoại. Tương lai mặc dù bạn tàn tật, nhưng là người rất hữu dụng, là người khiến người khác tôn kính, không phải nói tàn tật thì không có tiền đồ, đó là sai lầm. Bạn thị hiện tướng này có thể độ hóa hết thầy chúng sanh.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, cậu ấy nói con chưa từng đi học qua ngày nào, có thể dùng máy vi tính tham gia Phật học viện của mọi người không, sau khi tốt nghiệp, mở một trang web giảng kinh thuyết pháp, con cần sự ủng hộ của lão pháp sư.

Đáp: Chúng tôi sẽ giúp đỡ bạn, bạn chỉ cần cố gắng học, chúng tôi có mở một trung tâm giáo dục văn hóa ở trong nước, bạn có thể tới đó học tập. Trung tâm giáo dục văn hóa của chúng tôi hiện tại đã xây xong tòa nhà, gần đây là trang trí nội thất, đại khái khoảng cuối tháng mười có thể hoàn công toàn bộ, tháng 11 sẽ có rất nhiều người có thể vào đó ở, mùa xuân năm sau chúng tôi có thể chiêu sinh. Học viện này của chúng tôi giáo dục không có cấp bằng tốt nghiệp, không có cấp bằng, là giáo dục ngắn hạn, chuyên môn dạy luân lý đạo đức. Bởi vì hiện tại trường học rất nhiều, nước ngoài càng nhiều, tất cả trường học thiếu một môn học, giáo dục đạo đức, luân lý đạo đức, đều không có môn học này, học viện của chúng tôi chuyên môn

dạy bù môn học này. Chính là trước mắt dạy bù văn hóa truyền thống Trung Quốc, môn học luân lý đạo đức.

Báo danh của chúng tôi không phải là báo danh riêng lẻ, chúng tôi dùng máy vi tính, trên máy vi tính chúng tôi có thể chọn lọc, người thực sự có chí muốn làm công việc này. Chúng tôi coi giáo viên trường học là đối tượng đầu tiên, bởi vì họ có thể dạy học sinh. Chúng tôi chiêu sinh giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, hy vọng sau khi họ học xong, họ có thể trở về trường học, trong lúc dạy học [ở trường] thì đưa luân lý đạo đức vào. Chúng tôi tới làm công việc này, cho nên chúng tôi là trường học ngắn hạn. Các ngành các nghề trong xã hội chúng tôi đều phục vụ thay họ. Ví dụ bạn là ông chủ công ty, bạn muốn dạy nhân viên của bạn, bạn có thể thảo luận với chúng tôi, chúng tôi có thể đưa cho bạn mười, hai mươi suất, nhân viên của các bạn tới chỗ tôi tiếp nhận bồi dưỡng luân lý đạo đức. Bạn là ngành nghề nào, chúng tôi sẽ mở chuyên ngành của nghề đó, thời gian thì các bạn có thời gian một tuần, chúng tôi liền để một tuần tốt nghiệp; bạn có thời gian hai tuần, chúng tôi liền cho bạn hai tuần tốt nghiệp, hoàn toàn miễn phí. Chúng tôi phải làm loại trường học này, phục vụ toàn quốc, phục vụ toàn thế giới, các quốc gia khu vực khác trên thế giới muốn tới học, chúng tôi đều hoan nghênh, chúng tôi hy vọng mùa xuân năm sau chúng tôi có thể khai giảng.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, cậu ấy nói khi con chưa học Phật, mặc dù chân bị tàn tật, nhưng chân phải không đau, sau khi học Phật thì chân phải càng ngày càng đau nghiêm trọng hơn.

Đáp: Chuyện này không quan hệ gì, chỉ cần bạn có tín tâm, bạn phát nguyện lớn, Phật Bồ-tát sẽ bảo hộ bạn. Loại bệnh tật này, tôi thấy tình hình của bạn có thể là có oan thân trái chủ, cũng giống như mụn ghẻ mặt người của quốc sư Ngô Đạt vậy. Nhưng bạn hồi hướng công đức cho họ, bạn có thể phục vụ cho Phật pháp, phục vụ cho hết thầy chúng sanh khổ nạn, [đem] công đức này hồi hướng cho họ, oan thân trái chủ sẽ rời đi, chân của bạn tương lai có thể sẽ bình phục.

Hỏi: Vị đồng tu này, đây là [đồng tu] từ trên mạng, ông ấy nói cách nhìn đúng đắn của Phật giáo đối với chuyện nhân tế bào xôma là gì? Bởi vì Đài Loan có một bộ phận người xuất gia cho rằng, đem tế bào gốc trưởng thành nào đó, (tức là nhân tế bào trong tế bào trên cơ thể người bệnh) chuyển vào trong tế bào trứng đã loại bỏ nhân, tiếp đó khởi động phôi thai, phát triển thành cá thể mới có thông tin di truyền giống như tế bào gốc trưởng thành, hành vi giết chết phôi thai không được coi là sát

sanh. Một số sư phụ xuất gia cho rằng, lợi dụng phôi thai này đang trong quá trình phát triển phôi thai 14 ngày, trong quá trình lấy ra tế bào gốc, hành vi hi sinh phôi thai không coi là sát sanh. Không biết cách nhìn như vậy có đúng đắn không? Xin pháp sư khai thị.

Đáp: Sát sanh và không sát sanh, ở trong Phật pháp, tức là trong giới luật đã giảng rất chi tiết, bạn không thể chấp chặt vào giới điều. Mỗi giới đều có khai, già, trì, phạm, ví dụ hiện tại bạn bị bệnh, bác sĩ nói nhất định phải dùng vị thuốc từ động vật để chữa trị, hiện tại bạn có tiếp nhận hay không? Tiếp nhận thì sát sanh. Trong này có hai tình huống, một loại là vì chính mình, bản thân tôi thà từ bỏ tánh mạng cũng không muốn sát sanh, không muốn sát sanh để chữa bệnh của tôi. Rất tốt, sau khi bạn chết sẽ sanh lên cõi trời, tuyệt đối không đọa lạc; quả báo trì giới thì hôm kia chúng ta từng nói qua, quả báo trì giới sanh lên cõi trời, tuyệt đối không đọa lạc, đây là một sự lựa chọn. Loại thứ hai, nếu bạn có năng lực giúp đỡ rất nhiều chúng sanh, vậy thì bạn có thể tiếp nhận. Tôi có thân thể khỏe mạnh, tôi có thể hoằng pháp lợi sanh, tôi có thể giáo hóa chúng sanh, tôi có thể hóa giải rất nhiều tai nạn của chúng sanh, vậy được, vậy thì chắc chắn không có vấn đề. Động vật nhỏ từ bỏ một mạng để giúp đỡ bạn, những công đức bạn làm đều có một phần của chúng, chúng làm súc sanh làm sao có thể làm công đức này? Cho nên, chúng cũng sẽ bằng lòng từ bỏ sanh mạng để cúng dường bạn, cống hiến cho bạn, như vậy thì được, không phải không được. Nếu như sức khỏe tôi hồi phục rồi, vẫn tiếp tục tạo nghiệp như cũ, vậy thì sai rồi; tôi có thể tích lũy công đức, có thể đoạn ác tu thiện, đây là công đức, đây là có thể được. Cho nên suy xét như thế nào phải xem khởi tâm động niệm của chính mình, phải xem hành vi của chính mình. Phật pháp là viên dung, Phật pháp hợp tình hợp lý hợp pháp, đây cũng đều là không có pháp cố định mà nói, giới luật cũng đều là linh hoạt, không phải là cứng nhắc.

Hỏi: Câu hỏi này là của thỉnh chúng của truyền hình vệ tinh Hoa Tạng hỏi, tổng cộng họ hỏi 18 câu hỏi. Câu hỏi đầu tiên, ông ấy nói xin hỏi người tái lai tới thế giới Ta-bà thị hiện vẫn có mê cách ám không? Tiếp theo nói, nếu không thấy rất nhiều đại đức thời xưa lúc chưa xuất gia hoặc chưa minh tâm kiến tánh, hình như chuyện trước đây đều không biết; hay là vừa sanh ra đời đã biết là người tái lai nhưng giả bộ không biết? Hoàng đế Thuận Trị nói: “Ta vốn hòa thượng nơi Tây Phương, tại sao lại sanh nhà đế vương”, là sau khi ông ấy minh tâm kiến tánh mới biết ông ấy là người tái lai sao?

Đáp: Tôi chưa từng gặp hoàng đế Thuận Trị, không biết cảnh giới của ông ấy, nhưng câu hỏi mà bạn đưa ra, tức là người tái lai có mê cách âm không? Để tôi nói với quý vị, người tái lai rất nhiều, có người có, có người không có, không thể đánh đồng giống nhau. Đích thực là giống như bạn nói, có một số người họ không có mê cách âm, họ phải giả bộ dáng vẻ đó. Nhìn từ ví dụ nào? Từ Thích-ca Mâu-ni Phật thì bạn sẽ rõ ràng. Bạn xem Thích-ca Mâu-ni Phật nói lời thật cho chúng ta trong kinh Phạm Võng, lần này ngài ấy tới thế gian của chúng ta thì hiện là lần thứ 8000. Ngài vẫn phải thị hiện nhập thai, vẫn phải thị hiện đi tham học, vẫn phải thị hiện dạo chơi bốn cửa thành nhìn thấy sanh lão bệnh tử, đây đều là làm cho chúng ta thấy, diễn kịch! Vỡ kịch này ngài đã diễn ở thế giới Ta-bà 8000 lần, diễn ở thế gian của chúng ta, ở thế giới phương khác thì không biết đã diễn bao nhiêu lần, đây là vì giáo hóa chúng sanh.

Nếu như ngài sanh ra, sanh ra mà đã biết, ngài giáo hóa chúng sanh, không ai dám theo ngài học. Tại sao vậy? Ngài là trời sanh, con thì không được, tôi và bạn làm sao có thể học được. Lúc ngài biểu hiện như vậy, ngài nhìn thấy sanh lão bệnh tử sẽ giác ngộ, tu hành có thể thành Phật. “Được, dáng vẻ đó tôi và bạn cũng làm được”, đây đều là phương tiện dạy học. Cho nên, bạn xem tổ sư đại đức, gần thì thấy đại sư Ấn Quang, đại sư Ấn Quang có rất nhiều người nói, điều này không phải là giả, nói ngài là Đại Thế Chí Bồ-tát Tây Phương tái lai. Đại Thế Chí Bồ-tát làm sao lại có mê cách âm chứ? Trên thực tế Đại Thế Chí Bồ-tát sớm đã thành Phật, ở thế giới Tây Phương Cực Lạc thị hiện thân Bồ-tát, hỗ trợ A-di-đà Phật giúp đỡ chúng sanh. Chúng ta nghĩ tới người này chắc chắn không có mê cách âm, nhưng mà ngài vẫn phải giả bộ, vẫn phải giả bộ thế nào? Hủy báng Phật, lúc còn trẻ không tin Phật pháp, hủy báng Phật pháp, sau cùng tiếp xúc Phật pháp, hiểu rõ rồi, đây là tán thán Phật. Từ hủy báng lại tán thán, trong này có đạo lý. Bạn xem, người bình thường chúng ta trước đây hủy báng Phật cũng rất nhiều, tới sau cùng khi hiểu được cũng đều tán thán Phật. Phương tiện tiếp dẫn giáo hóa, có thể làm như vậy.

Nhưng cũng có người tái lai thực sự có mê cách âm, đó là gì? Tiểu Bồ-tát, hiện tại bạn xem kinh Hoa Nghiêm, trong kinh Hoa Nghiêm Bồ-tát có 51 cấp bậc, những cấp bậc nào chắc chắn có mê cách âm? Thông thường mà nói, Bồ-tát Thập tín vị, chúng ta hiện tại đã giảng tới Bát tín, Bồ-tát Thập tín vị chắc chắn có, từ Sơ trụ trở lên đại khái không có nữa. Tại sao vậy? Minh tâm kiến tánh rồi, vậy thì thực sự phân chứng tức Phật, không nên có mê cách âm, đó đều là đại quyền thị hiện. Bồ-tát

Thập tín vị chưa kiến tánh, khi chưa kiến tánh thì nói có mê cách ám, điều này chúng ta có thể nghĩ thông, đây là vô cùng có khả năng. Đặc biệt là vị trí càng thấp hơn, Thất tín trở xuống, công phu đoạn phiền não của Thất tín Bồ-tát tương đương với A-la-hán của Tiểu thừa, A-la-hán cũng có mê cách ám, đây là điều chúng ta đọc được trong kinh điển. Tại sao vậy? Chưa kiến tánh. Cho nên phải lấy điều này làm tiêu chuẩn.

Bạn xem đại sư Thiên Thai nói, bậc chưa kiến tánh, từ A-la-hán trở lên, tương tự tức Phật, họ không phải là thật, là tương tự, A-la-hán, Bồ-tát. Nếu bạn tính toán theo kinh Hoa Nghiêm, rất rõ ràng, rất tường tận. Thất tín tương đương với A-la-hán, Bát tín tương đương với Bích-chi Phật, Cửu tín tương đương với Bồ-tát, Bồ-tát mười pháp giới, Thập tín tương đương với Phật trong mười pháp giới, như vậy không phải là rõ ràng tường tận hay sao! Tới Sơ trụ, vượt qua rồi, vượt qua mười pháp giới, phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân, vậy thì người này chắc là không có mê cách ám, người này lúc tới là độ hóa chúng sanh, là tới thị hiện. Đây là chưa vượt qua mười pháp giới, mười pháp giới cũng là mê mà không giác, họ mê cạn, lục đạo mê sâu, mê cũng có sâu cạn khác nhau. Cho nên trong Đại thừa giáo thì lục đạo gọi là nội phàm, tứ thánh pháp giới gọi là ngoại phàm, vẫn coi họ là phàm phu, phàm phu có nội ngoại, tức là mê có sâu cạn khác nhau. Tới Sơ trụ, thực sự là thánh nhân, siêu phàm nhập thánh, đó là thánh nhân thực sự, đó không phải là giả.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, ông ấy nói khi còn người còn sống, do không nghe lời thánh hiền nên dẫn đến sau khi chết đi đọa vào ba đường ác. Thường nghe một số pháp sư nói, Địa Tạng Vương Bồ-tát ở địa ngục độ chúng sanh, vậy thì chúng sanh đọa địa ngục có thể trực tiếp tự mình nghe Địa Tạng Vương Bồ-tát thuyết pháp tại địa ngục mà tu hành được độ, hay là vẫn cần người nhà trên dương gian thông qua con đường của thế tục, đi tới chùa Phật siêu độ người đã mất? Hiệu quả của pháp hội thế tục thực sự có hiệu quả hơn Địa Tạng Vương Bồ-tát thuyết pháp sao?

Đáp: Câu hỏi này của bạn hỏi cũng rất hay, cũng rất hiếm có. Quý vị phải ghi nhớ, trong cửa Phật có câu “Phật độ người có duyên”, Địa Tạng Bồ-tát ở trong địa ngục cũng phải độ người có duyên; nếu không có duyên, dù Địa Tạng Bồ-tát thuyết pháp thì họ cũng không tới nghe, chuyện này, người cùng tâm này, tâm cùng lý này. Các bạn biết chúng tôi hằng ngày giảng kinh thuyết pháp ở nơi này, là ai tới nghe? Không cần nói nơi khác, người trong tòa nhà này của chúng ta cũng không ít, họ đều không tới nghe, họ không tới nghe thì không thể được lợi ích, cho nên Phật

vẫn là độ người có duyên. Địa Tạng Vương Bồ-tát độ những chúng sanh nào trong địa ngục? Trước đây từng học Phật, họ có nền tảng này. Học Phật rồi, cũng làm một số chuyện sai, đọa vào trong địa ngục, Địa Tạng Vương Bồ-tát độ họ ở đó, họ có thể tiếp nhận; nếu như không phải là người học Phật, không thể tiếp nhận. Tương tự như vậy, bạn thử nghĩ xem chuyện này ở nhân gian chúng ta thì bạn liền hiểu được.

Người thân quyến thuộc trên thế gian siêu độ cho họ, siêu độ phải có điều kiện siêu độ. Bạn xem kinh Phật nói, dùng lời của Phật nói, “chính mình chưa độ mà có thể độ người, chẳng có chuyện ấy”, cho nên người siêu độ, chính mình phải được độ mới có năng lực siêu độ người khác. Bạn nghĩ thử xem câu chuyện Lương Hoàng Bảo Sát trước đây, Bảo Chí Công là Quán Thế Âm Bồ-tát hóa thân tái lai, vậy thì đương nhiên có hiệu quả; nếu không phải là người tu hành như vậy, hiệu quả sẽ từng bước giảm xuống, đây là đạo lý tất nhiên. Thời kỳ mạt pháp, bản thân chúng ta không có năng lực này, tổ sư đại đức cũng nói một câu, tâm chân thành, thành tâm thành ý tụng kinh, cúng bái sám hối hồi hướng cho họ, người mất được lợi ích; đương nhiên lợi ích người mất nhận được chắc chắn không bằng Bảo Chí Công, điều này là chắc chắn. Bạn xem Tam-muội Thủy Sát, tôn giả Ca-nặc-ca là A-la-hán, là người tu hành chứng quả, ngài ấy tới siêu độ cho bạn, điều giải oan thân trái chủ cho bạn, nghe lời rờ đi, bệnh của bạn liền khỏi.

Hiện tại chúng ta cũng cần Tam-muội Thủy Sát bắt chước làm theo có được không? Không được! Nhưng làm vẫn tốt hơn không làm, đây là thật. Lúc họ làm, người mất có thể được mười phần lợi ích, chúng ta làm, thành tâm thành ý làm, có thể được một phần lợi ích, một phần lợi ích cũng rất hiếm có, cũng không dễ dàng. Nhất định phải hiểu được đạo lý này, phải khích lệ người đời sau làm công đức thay cho những người đã khuất này, nhất định phải chân thành, không chân thành không được. Lúc đó, hình như tôi vừa tiếp xúc Phật giáo, trên thực tế thực sự là ngay cả mép ngoài của Phật pháp vẫn chưa chạm tới, theo tiên sinh Phương Đông Mỹ nghe được vài buổi, biết được Phật giáo tốt. Có một lần tôi ở Đài Bắc, Đài Bắc có núi Quán Âm, trên đó có một ngôi chùa, chúng tôi tới đó chơi. Thấy đúng lúc ở đó đang làm Phật sự, pháp sư giảng kinh, người thân quyến thuộc ở phía sau chơi mạt chược, ở ngay phía sau. Nhưng lúc cần họ tới lạy thì gọi: “nào nào nào, mau tới lạy một chút”, sau khi lạy xong lại tới bàn mạt chược [chơi tiếp]. Chúng tôi nhìn thấy rất khôi hài, sau này mới biết, làm như vậy không có chút thành ý nào, vậy thì không đạt được lợi ích. Đó là làm cho người sống xem, họ đối với người mất không có chút

suy nghĩ tưởng niệm nào, hình như chết rất tốt, chết rất hay. Cho nên, chúng ta tỉ mỉ quan sát liền hiểu được.

Hỏi: Thứ ba, ông ấy nói người bị tông chết không phải là thành quỷ, đọa vào cõi quỷ sao, tại sao vẫn ở ngoài đường đợi tìm thể thân? Hoặc là treo cổ chết trong phòng, có một số còn làm ma quỷ lộng hành trong nhà, tại sao lại không theo nghiệp đọa vào cõi quỷ? Chuyện này cùng với không gian người quỷ mà trong Phật học nhắc tới, là bởi vì chồng chéo mà xáo trộn hỗn loạn không? Liệu có phải giống như thế tục đi tìm pháp sư tới cúng tế dọc đường dẫn linh hồn đi là được, có cách làm nào tốt hơn không?

Đáp: Chuyện này thực sự có, Trung Quốc hay nước ngoài đều có, chúng ta cũng gặp được không ít tình huống này. Nhưng mà chỗ này có một điểm phải đặc biệt chú ý, con người sau khi chết đi chưa chắc tới cõi quỷ, bạn không thể gọi họ là quỷ, con người sau khi chết đi thành quỷ, đây là bạn không hiểu tình huống của lục đạo. Con người sau khi chết đi vẫn chưa tới cõi nào, khoảng giữa này gọi là thân trung âm, về thân trung âm thì tục ngữ Trung Quốc chúng ta gọi là linh hồn, họ vẫn chưa đi đầu thai; tới cõi quỷ, vậy thì đó là nhập vào một cõi, họ vẫn chưa đi. Cho nên, phàm là chết bất đắc kỳ tử, tự sát, đều rất phiền phức, chuyện này trong kinh đức Phật giảng rất rõ ràng. Tại sao vậy? Họ phải tìm thể thân, lúc tìm thể thân họ đều là thân trung âm, chúng ta nói quỷ hồn, hồn phách, họ không phải là cõi quỷ. Sau khi họ tìm được thể thân, phải theo hành nghiệp của chính họ mà họ tới cõi nào, họ tới cõi quỷ thì họ sẽ không qua lại với con người nữa. Cho nên đây là thân trung âm, có thân trung âm rất ngắn, thông thường mà nói đại đa số là 49 ngày thì họ sẽ đi đầu thai, tới cõi nào thì không biết.

Nhưng phải quan sát tỉ mỉ hành nghiệp trên thế gian của họ, tạo tác của họ, có thể phán đoán được. Trong kinh đức Phật nói với chúng ta, tâm tham nặng sẽ tới cõi quỷ; sân giận nặng sẽ tới địa ngục; ngu si nặng, ngu si chính là không hiểu rõ đúng sai thiện ác, đa phần là tới cõi súc sanh; tâm địa con người rất thiện lương, ngũ giới thập thiện thì tới cõi người; thượng phẩm thập thiện, từ bi ưa thích bố thí thì tới cõi trời. Bạn quan sát từ những chỗ này, đại khái có thể phán đoán được họ tới cõi nào. Lúc họ lâm chung bạn nhìn tướng lành của họ, lúc lâm chung thân thể mềm mại, diện mạo rất đẹp thì đều là thiện đạo, đều sẽ không phải là ác đạo; lúc con người chết đi thân thể rất cứng đờ, diện mạo rất khó coi, đó đều là đi tới ác đạo, đây là một số thường thức của chúng ta.

Cho nên, chúng ta trong hoàn cảnh khó khăn khôn khổ như thế nào, nhất định không được có ý nghĩ tự sát, tự sát không thể giải quyết vấn đề; tự sát có thể giải quyết vấn đề thì Phật đều sẽ khuyên chúng ta tự sát, [tự sát] chỉ khiến vấn đề càng tồi tệ hơn, càng phiền phức hơn. Bạn xem đời này của bạn tới thế gian, tới là để thọ báo, chính là thọ khổ cũng là thọ khổ báo. Bạn chưa thọ hết khổ này, được rồi, bạn tự sát, đời sau có được thân người vẫn phải thọ khổ báo này, cho nên đó không phải là phương pháp giải quyết vấn đề. Phương pháp giải quyết vấn đề là đoạn ác tu thiện, sám hối nghiệp chướng thì mới có thể cải thiện, chúng ta có thể xoay chuyển lại nghiệp của chính mình. Nếu như Phật pháp dạy học không làm được điểm này, vậy thì không có ý nghĩa gì nữa, tôi học Phật còn có tác dụng gì? Thật đó, chuyển nghèo cùng thành giàu sang, đây là điều mà người thế gian mong cầu, chuyển ngu si thành trí tuệ, nhưng cao nhất là siêu phàm nhập thánh. Bạn hiểu được đạo lý này, hiểu được chân tướng sự thật, hiểu được phương pháp chuyển biến, bạn cố gắng học, vậy thì tiền đồ của bạn tươi sáng. Mặc dù trước mắt khổ, không sợ! Con người sợ hãi nhất là tuổi già, tuổi già khổ là thực sự khổ. Lúc còn trẻ khổ không tính là gì, tuổi già có thể sống hạnh phúc, tiêu trừ nghiệp chướng của chính mình, tuổi già liền có phước báo.

Hỏi: Thứ tư, vì lìa khổ được vui học Phật, sau cùng đạt minh tâm kiến tánh thành Phật, cho dù là vì chính mình vì chúng sanh thì vẫn là có sở cầu, làm thế nào để hết được ý niệm cầu này?

Đáp: Bất kỳ người nào học Phật, lúc mới ban đầu đều là có sở cầu, có sở cầu nhập môn. Sau khi học tới một cảnh giới, hiểu rõ lý rồi, hiểu rõ chân tướng sự thật rồi, vậy thì ý niệm cầu đó của bạn không còn nữa, cảnh giới của bạn sẽ nâng cao lên, cho nên có sở cầu là bước đầu tiên. Lúc mới đầu vô sở cầu, e là chỉ có một mình đại sư Huệ Năng, ngoài ngài ấy ra, tôi thấy không tìm được người thứ hai. Cho nên phải từ có sở cầu nhập môn.

Hỏi: Tiếp theo nói, chân đế nhân sinh, nếu nhất định phải buông xuống mới có thể đạt được, là ai buông nó xuống?

Đáp: Đây là lời của Thiên Tông, bạn cố gắng tham, “ai buông nó xuống”? Câu này nếu tham thấu rồi, chúc mừng bạn, bạn đã minh tâm kiến tánh, bạn đã đại triệt đại ngộ.

Hỏi: Con người trước khi ngộ thì làm thế nào khắc phục bệnh khổ, mệnh khổ?

Đáp: Vấn đề này chúng tôi trong buổi giảng đã giảng rất nhiều, hy vọng bạn nghe kinh nhiều hơn. Nếu bạn không nghe được, trong kinh thường nói tới, phía sau chúng tôi vẫn sẽ giảng tới, sẽ còn giảng lặp lại rất nhiều lần.

Hỏi: Câu hỏi thứ bảy, đệ tử tiếp xúc Phật pháp được một khoảng thời gian, nội tâm rất tán đồng Phật pháp. Nghe pháp sư nói lợi ích của pháp môn niệm Phật, hiện tại mỗi ngày dùng thời gian cố định niệm Phật, muốn càng tinh tấn hơn khi tham gia công tu hoặc làm công quả, nhưng lại thường vì chồng phản đối mà không cách nào dành ra được thời gian. Xin hỏi pháp sư, người có nghiệp chướng nhiều như con nên tu thế nào mới có thể giảm bớt trở ngại, có thể tiếp tục chiếu cố gia đình và tu hành?

Đáp: Nếu thực sự học Phật, tôi tin rằng người nhà của bạn nhất định vô cùng vui vẻ, bạn nhất định sẽ độ cả nhà bạn học Phật; người nhà phản đối là do bạn tu học không như pháp. Ví dụ chúng ta thấy rất nhiều, học Phật nhất định phải ăn chay, người nhà bạn không ăn chay, bạn ngày ngày giận dữ họ. Bạn nói họ tạo nghiệp, đương nhiên trong lòng họ không thoải mái, làm sao họ lại không phản đối chứ? Nếu bạn thực sự hiểu được học Phật, bạn có thể sinh hoạt hoàn toàn giống với người trong nhà, họ ăn thịt bạn cũng ăn thịt, họ ăn nhiều, bạn ăn ít, cố gắng ăn rau trong thịt. Dần dần “học Phật cũng có thể ăn thịt, vậy tôi cũng có thể học”, họ liền tới. “Học Phật cũng có thể uống rượu, chỉ cần không uống say”, họ liền hoan hỷ, họ liền có thể tiếp nhận. Bạn nói cái này cũng không được, cái kia cũng không được, nếu bạn phá giới tương lai bạn sẽ đọa địa ngục, họ càng nghe càng tức giận, vậy làm sao được? Như vậy thì không cách nào, bạn làm sao có thể độ được chúng sanh? Nhất định phải hiểu đạo lý này, nhất định phải rõ ràng. Lúc này phải nghĩ đến trong Đại thừa giáo, đức Phật dạy chúng ta, nơi nào Bồ-tát tới sẽ khiến hết thảy chúng sanh đều sanh tâm hoan hỷ. Nơi bạn tới khiến hết thảy chúng sanh đều sanh phiền não, bạn đã làm trái lời dạy của đức Phật, vậy thì bạn sai rồi. Lúc này không gọi là phá giới, gọi là khai giới, giới luật có khai duyên, lúc cần khai thì phải khai; lúc cần khai mà không khai thì bạn phạm giới, bạn cũng sai rồi. Lúc cần trì thì phải trì, không trì thì bạn phạm giới; lúc cần khai lại không khai, bạn cũng phạm giới. Cho nên giới luật không dễ dàng, bạn phải học thông, học hiểu.

Tôi nhớ đã mấy năm rồi, đại khái khoảng bảy tám năm trước, tôi tới Bắc Kinh, ở khách sạn quốc tế. Lúc tôi xuống lầu gặp một vị đồng tu ở Washington DC, vị đồng tu này họ Từ, cùng họ với tôi. Con trai của ông ấy hôm đó kết hôn, cô dâu là người Nhật Bản, họ cũng có địa vị rất cao, cũng học Phật ở Mỹ, chúng tôi đều

rất quen thuộc, ông ấy là đồng tu trong hội Phật giáo Washington DC. Nhìn thấy tôi rất hoan hỷ, liền kéo tôi xuống, ông ấy nói hôm nay con trai con kết hôn ở đây. Bởi vì là hôn nhân quốc tế, có rất nhiều nhà ngoại giao, rất nhiều quan chức chính phủ, còn có một số đại biểu của Nhật Bản, kéo tôi tới làm người chứng hôn. Tôi nói, ông không có người chứng hôn sao? Dạ có, đã mời một người, đó là Trình Tu Viễn, Trình Tu Viễn lúc đó hình như là phó chủ tịch của Hội nghị hiệp thương chính trị Nhân dân Trung Quốc. Lại cũng kéo tôi tới, hai người chứng hôn, chúng tôi ngồi trên bục chứng hôn, một tầng một tục. Trình Tu Viễn là cha của minh tinh điện ảnh Lâm Đại, Lâm Đại khá giống cha của mình, bạn nhìn thấy rất giống. Tôi nói rất tốt, hiếm có, những quan chức chính phủ này chưa bao giờ tiếp xúc với Phật giáo, có cơ duyên đúng lúc mời tôi tới làm người chứng hôn, còn nói chuyện mười mấy phút, giảng một chút Phật pháp, khiến họ “một phen lọt vào tai, vĩnh viễn thành hạt giống đạo”, đây là cơ hội tốt. Cho nên tôi liền đồng ý tới đó.

Trong bữa tiệc, đương nhiên là sát giờ đến, không có chuẩn bị đồ chay, tôi ăn rau trong thịt; họ rót một ly rượu, tôi kính rượu với mọi người. “Phật giáo có thể uống rượu sao?”, tôi nói có thể; “Phật giáo có thể ăn thịt sao?”, tôi nói có thể, không chướng ngại. “Như vậy thì được, chúng tôi cũng có thể học”, bạn nghĩ thử xem, đều vô cùng hoan hỷ! Bạn nói cái này không được, cái kia không được, “Phật giáo này không thể đụng vào”, bạn không phải là gay go sao? Tùy duyên độ chúng sanh! Một ly rượu, một ly rượu tôi sẽ không uống say, tôi không để họ rót ly thứ hai, lúc mọi người kính rượu cạn ly, chúng ta chỉ uống một ngụm, ném thử một chút, thể hiện chút tâm ý, vậy là đúng. Cho nên Phật pháp là sống, không phải là chết, nhất định phải hiểu điều này. Những người này cả đời đều không tiếp xúc với Phật giáo, có cơ hội như vậy, hiếm có biết bao! Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được, không thể bỏ lỡ cơ hội này. Cho nên kết duyên rất tốt, họ trao đôi danh thiếp với tôi, đến Tết còn viết thiệp chúc mừng năm mới cho tôi. Bạn có thể linh hoạt như vậy, gia đình của bạn vui vẻ hòa thuận, bạn sẽ độ được người trong nhà. Dần dần người trong nhà đều học Phật, mới biết được lợi ích của ăn chay.

Ăn chay, đầu tiên là có lợi ích đối với sự khỏe mạnh của cơ thể, hiện tại ăn thịt quá nhiều bệnh tật, bạn tới những nơi nuôi gia súc mà xem thử, không dám ăn. Mấy tháng trước tôi tham quan một trại nuôi vịt ở Sơn Đông, quy mô ở đó rất lớn, họ nói với tôi, họ nói một phần ba lượng vịt quay ở Bắc Kinh là do họ cung cấp. Tôi tới đó xem thì bị khiếp sợ, con vịt lớn như vậy, lớn bằng bàn tay của tôi, họ hỏi tôi, thầy

xem [con vịt này được mấy ngày rồi? Thông thường chúng ta thấy, ít nhất cũng phải một tuần đến mười ngày mới lớn như vậy, họ nói với tôi hai ngày. Thức ăn cho chúng ăn giúp chúng phát triển nhanh, đều là hóa học, thứ này mang theo mầm bệnh, chúng phát triển nhanh như vậy. Họ nói một con vịt bán ra, đại khái không tới hai tuần đã lớn như thế này là bán rồi, không tin được! Trước đây tôi nuôi vịt đại khái phải nuôi nửa năm, họ nuôi hai tuần. Tôi nghe nói heo ở Đài Loan hình như là sáu tuần thì heo đã lớn rồi, làm gì có chuyện không bị bệnh?

Trước đây tôi từng hỏi qua vợ của tiên sinh Phương Đông Mỹ, sau khi thầy Phương qua đời, tôi vẫn luôn chăm sóc bà ấy, có một hôm tôi hỏi bà ấy, tôi nói su mẩu, cô nghĩ thử xem, hiện tại thịt heo, thịt gà mà mọi người ăn, mùi vị có giống với 30 năm trước mọi người ăn không? Bà ấy nghĩ khoảng năm phút rồi nói với tôi là không giống nhau. Ba mươi năm trước, thịt mà mọi người ăn đều là nuôi hoang dã, tự nhiên, hiện tại đều là nuôi trong chuồng. Nuôi trong chuồng là ngòi tù, vừa sanh ra đã ngòi tù cho đến khi bị giết, vậy thì đó là tâm tình gì? Trước đây bạn nuôi hoang dã, tâm tình thoải mái, trong tưởng tượng của tôi, thịt chắc chắn là không giống. Bà ấy nói với tôi, bà nói thực sự là không giống. Cho nên không thể ăn! Thịt trước đây có thể ăn, ăn thịt hiện tại làm gì có chuyện không bị bệnh, bệnh kỳ quái, bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra, chúng ta tung tin đồn thất thiệt chính là họa, họa từ miệng ra, không được tung tin đồn thất thiệt, không được ăn lung tung.

Hiện tại ăn chay cũng rất phiền phức, rau củ có thuốc trừ sâu, có phân hóa học, cho nên ngay cả rau củ cũng không sạch sẽ, nhưng vẫn tốt hơn nhiều so với ăn thịt. Hiện tại, tốt nhất là tự mình trồng rau mới an toàn, chúng tôi ở Úc, ở Úc chúng tôi có đất. Nơi nhỏ mà tôi sống ở Úc, nói là nơi nhỏ nhưng ở Hồng Kông thì không nhỏ, vườn của tôi khoảng 28 mẫu Anh, tính theo Trung Quốc đại khái là hơn 100 mẫu đất, đại khái khoảng 170 mẫu đất. Rất lớn, ở Úc là không lớn, ở Úc không được coi là lớn, cho nên chúng tôi có vườn rau rất lớn. Vườn rau của chúng tôi không có phân hóa học, không có thuốc trừ sâu, rau chúng tôi trồng có thể cúng dường cho 300 người ăn. Chúng tôi không có nhiều người như vậy, đạo tràng của chúng tôi đại khái chỉ có bảy mươi, tám mươi người, chúng tôi ăn không hết liền tặng cho tín đồ. Cho nên, sau khi tín đồ tới chỗ chúng tôi ăn rồi thì từng túi từng túi xách về, tự mình trồng là an toàn nhất, là tốt nhất.

Hỏi: Câu hỏi thứ tám, ông ấy nói lúc sự nghiệp của đệ tử không thuận, đi đến một ngôi miếu hỏi vấn đề về sự nghiệp. Vị cơ đồng nói con là người đại diện phát

ngôn của thần minh, tiếp nối thiên mệnh phải làm cơ đồng để phổ độ người đời, phải Phật Đạo song tu. Nếu không làm theo, thần minh sẽ quấy nhiễu gây trở ngại đệ tử, hết thầy không thuận lợi. Đệ tử muốn thỉnh giáo có chuyện như vậy không?

Đáp: Chuyện này ngạn ngữ nói rất hay, bạn tin thì có, không tin thì không có. Bạn có tin không? Nếu bạn tin thì thực sự có, nhà Phật nói rất hay, “hết thầy pháp từ tâm tưởng sanh”, nếu bạn cho rằng điều này không hợp lý, bạn không tin thì không có; nếu bạn tin tưởng, vậy thì thực sự có. Tại sao lại có? Là tín tâm của bạn biến hiện ra. Điều này không hợp lý! Thần, thông minh chính trực gọi là thần, nếu bạn có chút chuyện nhỏ, vị thần này liền tới gây phiền phức cho bạn, họ không phải là thần, họ là quỷ; quỷ mới gây phiền phức cho người, thần sẽ không, Phật thì càng không. Phật và thần đều đại từ đại bi, bạn có khó khăn thì các ngài tới giúp đỡ bạn, làm sao sẽ quấy nhiễu gây trở ngại bạn? Làm sao sẽ gây phiền phức cho bạn được? Về lý nói không thông.

Phù loan có chuyện này, tôi từng thấy qua lúc nhỏ, tôi cũng rất tin tưởng. Chuyện này vẫn luôn có thắc mắc, cho nên trước đây tôi từng hỏi qua đại sư Chương Gia, tôi đem chuyện lúc nhỏ, tôi ở Phúc Kiến, phong khí phù loan ở Phúc Kiến rất thịnh. Nhưng lúc đó tôi nhìn thấy rất tin, bởi vì phù loan ở Phúc Kiến, người phù loan không phải là chuyên nghiệp, tìm ai tới? Đều là ngoài đường. Thời đó phải bán nước, gánh nước, đôn củi, không có nước máy, đều là tìm những người gánh nước ngoài đường, người làm công việc chân tay, không biết chữ. Tìm hai người tới, nâng món đồ giống như cái giỏ vậy, trong đó một đầu rồng có gắn một cây bút, mỗi người nâng một bên. Viết chữ đó, họ không biết chữ, cũng không biết viết chữ, chữ viết ở bàn cát rất quy tắc, trẻ con chúng tôi đứng bên cạnh đều nhận ra được, viết cũng rất chậm, tôi tin chuyện này.

Nhưng tới Đài Loan thì tôi không tin, cơ đồng của Đài Loan là chuyên nghiệp, người khác không thể phù thay. Hơn nữa, viết chữ trên bàn cát rất nhanh, miệng họ lẩm bẩm nói ra thành tiếng, một tiếng đồng hồ viết một hai ngàn chữ, chúng tôi ở bên cạnh không nhìn ra được chữ nào. Cho nên tôi rất hoài nghi, tôi liền hỏi đại sư Chương Gia, đại sư Chương Gia nói đây đều là linh quỷ dựa thân, tuyệt đối không phải là thật, giả mạo Phật Bồ-tát, giả mạo thần tiên. Thần tiên, Phật Bồ-tát làm gì mà quản chuyện này? Là linh quỷ. Đại sư nói nhà Mãn Thanh mất nước là do phù loan, thái hậu Từ Hy tin tưởng. Hoàng đế Mãn Thanh trước đây học sách Nho, mời chuyên gia học giả vào trong cung giảng dạy, Từ Hy phê bỏ chế độ

này. Quốc gia đại sự có thắc mắc thì bà ấy tới loan đàn cầu cơ, đó là quỷ thần loạn chỉ điếm, khiến cho bà ấy làm mất nước. Cho nên không được tin thứ này, bạn dứt khoát không được tin. Lời họ nói là thiện, là tích cực, có thể tham khảo; nếu như lời nói là tiêu cực, không được tin tưởng. Đương nhiên tốt nhất là bạn đừng nên tiếp xúc, đây không phải là chánh đạo! Chánh đạo vẫn là kinh điển của Phật, kinh điển của nhà Nho, dạy bạn luân lý đạo đức, đây là chánh đạo; hành chánh đạo, những quỷ thần này đều phục bạn, quỷ thần đều tôn trọng bạn. Cho nên đối với những quỷ thần này, thái độ của chúng ta là kính mà tránh xa, kính trọng quỷ thần mà tránh xa. Tránh xa là không học theo họ, cũng không cần tới đắc tội với họ, thái độ như vậy rất tốt.

Phía sau còn có rất nhiều câu hỏi, chúng ta để lại thứ sáu tuần sau trả lời tiếp, hiện tại đã hết thời gian rồi.